

**BAN CHỈ ĐẠO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

\*\*\*

**CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC  
CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**



**NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG**

BAN CHỈ ĐẠO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC  
\*\*\*

**CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC  
CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**



Nhà xuất bản Đà Nẵng - 2023

### **\* Chỉ đạo biên soạn**

Ban Chỉ đạo Thành ủy Đà Nẵng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

### **\* Chỉ đạo nội dung**

1. Đồng chí **Võ Công Chánh**, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
2. Đồng chí **Đoàn Ngọc Hùng Anh**, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ủy viên Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

### **\* Ban Biên soạn**

1. Đồng chí **Mai Thị Thu**, Phó Trưởng ban, Ban Tuyên giáo Thành ủy.
2. Đồng chí **Huỳnh Duy Phúc**, Phó Trưởng ban, Ban Nội chính Thành ủy.
3. Đồng chí **Trần Thị Mẫn**, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.
4. Đồng chí **Trương Thanh**, Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí và Xuất bản, Ban Tuyên giáo Thành ủy.
5. Đồng chí **Huỳnh Văn Thắng**, Trưởng phòng Theo dõi công tác các cơ quan nội chính, cải cách tư pháp, tiếp công dân và xử lý đơn thư, Ban Nội chính Thành ủy.
6. Đồng chí **Nguyễn Văn Sum**, Chuyên viên, Ban Dân chủ - Pháp luật và Tuyên giáo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.
7. Đồng chí **Hoàng Thị Minh Thu**, Chuyên viên, Phòng Tuyên truyền - Báo chí và Xuất bản, Ban Tuyên giáo Thành ủy.

## LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được Trung ương Đảng chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt, đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhiều quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được ban hành và triển khai, quán triệt rộng rãi đến cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTU ngày 18/10/2022 của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về việc biên soạn, in ấn và phát hành Bộ tài liệu “Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, biên soạn tập tài liệu “**Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Trung ương và thành phố Đà Nẵng**”. Tập tài liệu này đã được lấy ý kiến góp ý của các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Sở Tư pháp, Thanh tra thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng; đặc biệt là ý kiến thẩm định, đánh giá của Hội đồng thẩm định thành phố, Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tiếp thu, bổ sung, hoàn chỉnh và phát hành.

Nội dung tập tài liệu đã cơ bản hệ thống hóa các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy Đà Nẵng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhằm giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, ban, ngành thành phố, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng Nhân dân trên địa bàn thành phố.

Nội dung tập tài liệu gồm 03 phần:

*Phần thứ nhất:* Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày 30 tháng 6 năm 2022.

*Phần thứ hai:* Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương

*Phần thứ ba:* Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố Đà Nẵng

Đây là tập tài liệu rất quan trọng trong công tác nghiên cứu, tìm hiểu và triển khai thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ được giao. Sau tập tài liệu này, Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực sẽ tiếp tục phát hành Tập tài liệu “Hỏi - Đáp” về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

Trong quá trình biên soạn, phát hành khó tránh khỏi những thiếu sót nhất định, rất mong nhận được góp ý của bạn đọc gần xa.

**BAN CHỈ ĐẠO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

***Công tác phòng,  
chống tham nhũng  
phải gắn liền, đồng bộ  
với công tác phòng,  
chống tiêu cực, nhất  
là chống suy thoái về  
tư tưởng chính trị,  
đạo đức, lối sống.***



Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo  
Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

## Phần thứ nhất

### **ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC: NHÌN LẠI 10 NĂM QUA; ĐỊNH RA PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHO THỜI GIAN TỚI**

*(Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng  
tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác  
đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực  
ngày 30 tháng 6 năm 2022)*

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước,  
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,  
Thưa các vị đại biểu,  
Thưa toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, Bộ Chính trị tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2012 - 2022 và định hướng hoạt động cho giai đoạn tới. Đây là một hội nghị có ý nghĩa rất quan trọng, bàn về những vấn đề liên quan đến “chống giặc nội xâm”, giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và hệ thống chính trị; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta; được cán bộ, đảng viên và

nhân dân rất quan tâm, đặt nhiều kỳ vọng. Sự có mặt đông đủ của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các ban, bộ, ngành Trung ương và toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với gần 500 đại biểu dự họp trực tiếp và hơn 80.000 đại biểu dự họp trực tuyến tại hơn 4.000 điểm cầu trong cả nước (nhiều tỉnh, thành phố kết nối đến cấp huyện, xã) đã thể hiện ý thức trách nhiệm, tinh thần nghiêm túc và quyết tâm cao của toàn Đảng ta trong việc kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về vấn đề này, cũng như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Trước hết, tôi xin được thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhiệt liệt hoan nghênh, chào mừng và cảm ơn các đồng chí đã tham dự Hội nghị đông đủ và đóng góp nhiều ý kiến rất quan trọng, tâm huyết, sâu sắc, mang đến cho Hội nghị một tinh thần phấn chấn, đoàn kết, trách nhiệm và thống nhất cao. Tôi cũng xin gửi đến các vị đại biểu và các đồng chí có mặt ở các điểm cầu lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc tốt đẹp nhất.

### *Thư các đồng chí,*

Hội nghị của chúng ta đã nghe đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trình bày tóm tắt Báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và ý kiến phát biểu của một số đại biểu. Tất cả các ý kiến phát biểu đều bày tỏ sự thống nhất cao với nội dung Báo



cáo, đồng thời bổ sung, phân tích, làm rõ thêm nhiều vấn đề; nêu thêm một số kinh nghiệm quý, cách làm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, từ đó đề xuất, kiến nghị, nhấn mạnh thêm một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm làm tốt hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới. Để kết thúc Hội nghị, tôi xin phát biểu một số ý kiến có tính chất khái quát lại những kết quả chủ yếu đã đạt được và làm rõ, nhấn mạnh thêm một số vấn đề để chúng ta cùng thống nhất cao lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện trong thời gian tới. Tôi xin nói hai vấn đề:

- Nhìn lại công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2012 - 2022.

- Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

## **I. Nhìn lại công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2012 - 2022**

Như chúng ta đều biết, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và với mong muốn, quyết tâm tạo bước chuyển mới, mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (tháng 5/2012) đã quyết định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư làm Trưởng Ban để chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng trên phạm vi cả nước. Thực hiện chủ trương này, ngày 01/02/2013, Ban Chỉ đạo đã chính thức được thành lập và bắt đầu triển khai các hoạt động, với thành phần gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các cơ quan có liên quan của Đảng và Nhà nước.

Qua Báo cáo tổng kết và nghe các ý kiến phát biểu; qua kết quả cụ thể trong thực tế, và qua điều tra dư luận xã hội,

sự đánh giá của các tổ chức quốc tế, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để khẳng định rằng: Phát huy kết quả và rút kinh nghiệm về công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng trong các giai đoạn trước, trong 10 năm gần đây, với việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí (trực thuộc Bộ Chính trị) đến nay, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, ngày càng đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể, rất quan trọng, toàn diện, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan toả mạnh mẽ trong toàn xã hội, và thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược”, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được bạn bè quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước đã được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, tuyệt đại đa số ý kiến của người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; khiến cho mọi sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực xấu, thù địch đều trở nên trơ trẽn, nực cười. Đó là thành công lớn trong công tác phòng, chống tham nhũng của chúng ta trong thời gian qua. Nội bật là ở 5 điểm sau:

*1. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng đã được chỉ đạo và thực hiện một cách bài bản, đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng với tinh thần “không có vùng cấm, không có*

*ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”.*

- Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, góp phần đắc lực nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

Cấp ủy đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã chủ động, tăng cường chỉ đạo, tập trung kiểm tra, xử lý các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý cả cán bộ đương chức và cán bộ đã nghỉ hưu, cả cán bộ cấp cao và cán bộ trong lực lượng vũ trang; làm một cách nghiêm minh từ trên xuống dưới, có trọng tâm, trọng điểm; kỷ luật đảng đi trước, tạo tiền đề, mở đường cho kỷ luật hành chính và cho công tác thanh tra, điều tra, xử lý hình sự theo pháp luật. Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thể hiện rõ bản lĩnh, tinh thần kiên quyết, mở rộng phạm vi, đối tượng kiểm tra xuống đến cả cấp ủy cấp huyện và cơ sở; xử lý dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều địa phương. Trong giai đoạn 2012 - 2022, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật 170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 4 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 29 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương; 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay đã thi hành kỷ luật 50 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (cao hơn gấp 4 lần so với nhiệm kỳ khóa XI và bằng gần một nửa số cán bộ cấp cao bị xử lý của nhiệm kỳ khóa XII), trong đó có 8 Ủy viên Trung ương,

nguyên Ủy viên Trung ương, 20 sĩ quan cấp tướng. Đây là một bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng.

Các ngành Thanh tra, Kiểm toán có nhiều cố gắng, công tâm, khách quan, làm rõ các sai phạm; đã xử lý và kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan, thu hồi nhiều tài sản cho Nhà nước. Nhất là đã tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm và công khai các sai phạm liên quan đến nhiều dự án gây thất thoát, thua lỗ lớn, dư luận xã hội quan tâm([1]). Từ năm 2012 đến nay, qua công tác thanh tra, kiểm toán, đã xử lý, thu hồi được hơn 975 nghìn tỉ đồng, gần 76 nghìn ha đất; xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân; chuyển cho cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu phạm tội; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế hơn 2.000 văn bản, trong đó có nhiều văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành một cách kiên trì, kiên quyết, không khoan nhượng, không nường nhẹ, không làm oan, sai; không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình; hầu hết các đối tượng bị xử lý đều nhận thức rõ sai phạm của mình và tâm phục, khẩu phục, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, xin lỗi Đảng, Nhà nước và nhân dân; có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa mạnh mẽ, được dư luận, nhân dân rất đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; tạo bước đột phá trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng. Đã xử lý dứt điểm nhiều vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, cả những vụ tồn đọng, kéo dài từ nhiều năm trước([2]), với nhiều cán bộ cấp cao bị xử lý hình sự, kể cả Ủy viên Bộ Chính trị, bộ trưởng, thứ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân

dân cấp tỉnh, tướng lĩnh trong lực lượng vũ trang. Trong 10 năm qua, các cơ quan tố tụng trong cả nước đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm gần 16.000 vụ án tham nhũng, chức vụ, kinh tế với hơn 30.300 bị cáo. Riêng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo gần 1.000 vụ án, vụ việc ở 3 cấp độ([3]); trong đó trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 313 vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, đã đưa ra xét xử sơ thẩm 120 vụ án, 1.083 bị cáo, trong đó có 37 cán bộ diện Trung ương quản lý, bị xử lý hình sự (1 Ủy viên Bộ Chính trị, 10 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 6 bộ trưởng, nguyên bộ trưởng, 13 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang...).

Kết quả phát hiện, điều tra và xử lý tham nhũng trong thời gian qua càng chứng tỏ chúng ta đã thực hiện rất nghiêm tư tưởng chỉ đạo và quan điểm: “Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, và không chịu sự tác động, sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”. Tôi đã nhiều lần nói rằng: Việc xử lý nghiêm nhiều cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao sai phạm, là điều không ai mong muốn, thậm chí rất đau xót, rất đau lòng; nhưng vì sự nghiệp chung, vì sự nghiêm minh về kỷ luật của Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước, sự trong sạch, vững mạnh và uy tín của Đảng, Nhà nước và ý nguyện của nhân dân, chúng ta phải làm, và kiên quyết làm. Kỷ luật một vài người để cứu muôn người; và sẽ còn phải tiếp tục làm quyết liệt, mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới theo tinh thần Bác Hồ đã dạy: “Cắt bỏ một vài cành cây sâu mọt để cứu cả cái cây”.

Cùng với việc tập trung chỉ đạo xử lý nghiêm các sai phạm, công tác thu hồi tài sản tham nhũng cũng có nhiều chuyển biến tích cực; việc kê biên, thu giữ tài sản trong

nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt khá cao; tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế tăng lên rõ rệt (Nếu như năm 2013, tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn thi hành án chỉ đạt dưới 10%, thì giai đoạn 2012 - 2022, bình quân đạt tỉ lệ 34,7%). Công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở cũng được quan tâm hơn, từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”; nhiều địa phương, bộ, ngành đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ “tham nhũng vặt”.

*2. Đi đôi với việc tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được chú trọng đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng.* Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp, quy định mới, mạnh mẽ, ngày càng quyết liệt về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều quy định, nghị quyết được quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống; khắc phục được một bước những sơ hở, bất cập trước đây làm phát sinh tiêu cực, tham nhũng[4]. Có thể khẳng định, cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta cơ bản đã tương đối đầy đủ; cái cần nhất lúc này là sự tự giác, sự thống nhất cao về ý chí và hành động, là tổ chức thực hiện. Vừa qua chúng ta đã làm tốt, nhưng vẫn còn

nhiều việc phải làm và phải làm tốt hơn nữa trong thời gian tới.

*3. Công tác cán bộ, cải cách hành chính bảo đảm tính công khai, minh bạch; xác định rõ trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực cũng đã được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt và đạt kết quả tốt.*

Công tác cán bộ đã có nhiều đổi mới theo hướng ngày càng dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch hơn; đúng nguyên tắc, đúng quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng. Nhiều quy định được ban hành đồng bộ, khả thi, đã giải quyết được không ít vấn đề tồn tại trước đây trong công tác cán bộ; tình trạng chạy chức, chạy quyền, cục bộ, địa phương, “thân quen”, “cánh hẩu”, “lợi ích nhóm” đã giảm hẳn.

Việc Hội nghị Trung ương 4 khoá XIII mới đây ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; và Quy định mới về những điều đảng viên không được làm là chủ trương rất đúng và cũng là một bài học kinh nghiệm quý trong công tác cán bộ của chúng ta.

Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Công tác tiếp nhận, xử lý, giải

đáp, phản hồi những ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân và đối thoại với các tầng lớp nhân dân cũng được quan tâm. Tăng cường việc kiểm soát tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác, xử lý trách nhiệm người đứng đầu; thanh toán không dùng tiền mặt; sửa đổi, ban hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn; cải cách chính sách tiền lương, thu nhập, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức,... cũng đã góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng”.

*4. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy tốt hơn. Hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh; nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên. Việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội tăng cường giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; không chỉ giám sát thường xuyên tại các kỳ họp, mà tần suất giám*



sát chuyên đề về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được tăng lên. Hội đồng nhân dân các cấp quan tâm giám sát nhiều hơn đối với công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, gây nhiều bức xúc trong nhân dân; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức của cán bộ, đảng viên; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các thông tin do báo chí nêu về tiêu cực, tham nhũng; tích cực tham gia phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

*5. Chú trọng việc kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng làm công tác phòng, chống tham nhũng; tích cực hợp tác quốc tế và từng bước mở rộng nội dung, phạm vi hoạt động phòng, chống tham nhũng.* Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII mới đây, ở một số địa phương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được thành lập và nhanh chóng đi vào hoạt động, đạt được những kết quả bước đầu. Chức năng, nhiệm vụ, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng cũng đã được sửa đổi, bổ sung, với nhiều đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động. Phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và địa phương mới đây đã được mở rộng, bao gồm cả “tiêu cực” cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trước đây chỉ nói “chống tham nhũng, lãng phí”; điều đó không sai; nhưng dấu sao lãng phí cũng chỉ là một việc cụ thể; còn tiêu cực có nội dung và phạm vi rộng hơn, căn cốt hơn, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đây mới là cái gốc, cái nguy hiểm nhất, dẫn đến

tham nhũng, hư hỏng; không chỉ làm mất tiền, mất của, mà còn mất người, thậm chí mất cả chế độ. Ban Chỉ đạo Trung ương đã lựa chọn khâu yếu, việc khó để tập trung chỉ đạo khắc phục; làm việc rất nghiêm túc, trách nhiệm, bài bản, nền nếp, có sự phối hợp rất nhịp nhàng, chặt chẽ, quyết tâm cao và hiệu quả ngày càng tốt; thực sự là “tổng chỉ huy”, là “nhạc trưởng” của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban chỉ đạo cấp tỉnh cũng đã, đang và sẽ triển khai hoạt động theo hướng này. Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy được tái lập đã bước đầu có nhiều nỗ lực, cố gắng, nâng cao hiệu quả tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng. Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng - đã chủ động, sâu sát, kiên quyết, kiên trì, có bản lĩnh trong thực hiện nhiệm vụ tham mưu, đề xuất, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nhiều vụ án, vụ việc tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm.

Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng cũng được chú trọng, tăng cường, nhất là sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, nội chính của Đảng với cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra; giữa cơ quan thanh tra, kiểm toán với cơ quan điều tra; giữa các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương, địa phương và các bộ, ngành chức năng ngày càng chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn (hầu như không còn tình trạng “quyền anh, quyền tôi”, “cua cây càng, cá cây vây” như trước). Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng cũng đã được tăng cường; hoạt động phòng, chống

tham nhũng cũng từng bước được mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước (Vụ án “Việt Á” vừa làm gần đây là một ví dụ điển hình).

*Thư các đồng chí,*

Nhìn lại chặng đường 10 năm kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị, Trung ương Đảng đến nay, nhất là sau 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với ý chí và tinh thần trách nhiệm cao, với sự nỗ lực phấn đấu, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta đã thu được nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố, nâng cao ý chí, niềm tin của nhân dân vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm cho đất nước ta ngày càng giàu mạnh, ngày càng phát triển, có vị thế xứng đáng trên trường quốc tế. Không phải như một số ý kiến cho rằng, nếu quá tập trung vào chống tham nhũng sẽ làm “nhụt chí”, “chùn bước” những người dám nghĩ, dám làm, làm “chậm” sự phát triển đất nước; mà hoàn toàn ngược lại, chính nhờ làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại, đặc biệt là góp phần lấy lại và củng cố niềm tin của nhân dân, bác bỏ luận điệu sai trái của các thế lực xấu, thù địch, chống đối cho rằng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm là “đấu đá nội bộ”, “phe cánh”. *Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và xây dựng, làm trong sạch Đảng và bộ máy Nhà nước chỉ làm “chùn bước” những ai có động cơ*

*không trong sáng, đã trót “nhúng chàm” và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm.*

Qua tổng kết, chúng ta có thể khẳng định rằng, *chưa bao giờ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lại được thực hiện một cách mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả như thời gian gần đây; để lại dấu ấn nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Vậy một câu hỏi được đặt ra là vì sao lại có được những kết quả đó? Trong Báo cáo đã nêu khá rõ, cụ thể. Tôi xin nhấn mạnh mấy nguyên nhân cơ bản, đó là: (1) Trước hết là sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, với nhiều quyết sách đúng đắn, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, trực tiếp nhất là của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. (2) Sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm của các cơ quan tham mưu và cấp ủy, tổ chức đảng, các ban, bộ, ngành, địa phương, nhất là sự nỗ lực rất cao của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và địa phương. (3) Sự cộng hưởng của những kết quả tích cực, rõ rệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. (4) Sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sự đồng lòng, ủng hộ, khích lệ của nhân dân; sự chủ động vào cuộc rất tích cực của các cơ quan thông tấn, báo chí, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Ở đây, tôi xin nhấn mạnh rằng, chúng ta đã phát huy được*

vai trò vô cùng quan trọng của nhân dân, như lời căn dặn của Bác Hồ: *“động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia mới chắc chắn thành công!”*.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, chúng ta cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng: Công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn những hạn chế, tồn tại như trong Báo cáo đã nêu. Đó là: Một số bộ, ban, ngành, địa phương chưa có quyết tâm cao, chưa có sự chuyển biến mạnh. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế; tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ, cơ quan, đơn vị còn là khâu yếu. Tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, xảo trá, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

*Nguyên nhân cơ bản của những tồn tại, hạn chế* nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc tính chất nghiêm trọng của tình hình tham nhũng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình quản lý; chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói chưa đi đôi với làm; thiếu bản lĩnh, dĩ hoà vi quý, nể nang, né tránh, thậm chí còn bao che cho người vi phạm. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ cấp cao, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thậm chí suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Cơ chế kiểm soát quyền

lực, công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn chưa được quan tâm đúng mức; luật pháp, cơ chế, chính sách còn nhiều kẽ hở, dễ để bị lợi dụng; việc thực thi pháp luật nói chung và các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng nói riêng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm. Tổ chức, bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, phương tiện, điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng vẫn còn hạn chế, bất cập; năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu; thậm chí có trường hợp còn sa vào suy thoái, mắc vào tiêu cực, tay đã nhúng chàm, không dám đấu tranh hoặc tiếp tục tiếp tay cho tham nhũng.

*Thưa các đồng chí,*

Từ thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta thời gian qua, chúng ta có thể rút ra nhiều bài học quý, có giá trị cả về mặt lý luận và thực tiễn. Tôi xin mạnh dạn thử gợi mở, nêu ra một cách khái quát mấy vấn đề cốt yếu sau đây:

*1) Trước hết, cần phải nhận thức thật đầy đủ, sâu sắc vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để từ đó có quyết tâm chính trị rất cao, biện pháp rất trúng và phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung, thống nhất của Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị; Ban Nội chính Trung ương là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo. Phải biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy,*

*chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng.* Tham nhũng thường diễn ra trong nội bộ, do người có chức, có quyền thực hiện. Phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh ngay trong chính bản thân mỗi con người, trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình; liên quan đến lợi ích, chức vụ, danh vọng, uy tín của tổ chức, cá nhân. Vì vậy, *phải có thái độ thật kiên quyết, không khoan nhượng và hành động thật quyết liệt, cụ thể, hiệu quả.* Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về những yếu kém, sai phạm về tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. *Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn.* Mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền lực phải được ràng buộc bằng trách nhiệm; quyền lực đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao trách nhiệm càng lớn; bất kể ai lạm dụng, lợi dụng quyền lực để trục lợi đều phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý vi phạm. Nói phải “nhốt” quyền lực vào trong “lồng” cơ chế là với ý nghĩa như vậy.

2) *Phòng, chống tham nhũng là “chống giặc nội xâm”, tức là chống những thói hư, tật xấu, nhất là sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, tệ ăn bớt, ăn cắp, ăn chặn của công dưới nhiều hình thức; tiền tài, của cải, vật chất,... do người khác “biếu xén”, “cho, tặng”, hối lộ,... với động cơ không trong sáng. Nó thường diễn ra đối với những người có chức, có quyền. Vì vậy, đây là nhiệm vụ rất quan trọng, nhưng cũng vô cùng khó khăn, phức tạp, đòi hỏi chúng ta phải tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, liên tục, bền bỉ, “không nghĩ”, “không ngừng” ở tất cả các cấp, các ngành,*

*các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm; phải xây dựng cho được một cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”; một cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng”; và một cơ chế bảo đảm để “không cần tham nhũng”. Tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ. Thời đại nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có, không thể xóa ngay tận gốc tham nhũng trong một thời gian ngắn. Do vậy, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng không thể chủ quan, nóng vội, thoả mãn; không được né tránh, cầm chừng; trái lại, phải rất kiên trì, không “ngừng”, không “ngủ”; vừa phải kiên quyết phát hiện, xử lý tham nhũng, vừa phải kiên trì giáo dục, quản lý, ngăn ngừa, răn đe, không để xảy ra tham nhũng, vừa phải cảnh giác, đấu tranh với những âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng đấu tranh phòng, chống tham nhũng để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.*

*3) Phải kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý kịp thời, đồng bộ, nghiêm minh các hành vi tham nhũng; trong đó, phòng ngừa là chính, là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là đột phá, quan trọng. Để chủ động, tích cực phòng ngừa, cần phải tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về kinh tế - xã hội, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.*

*Trong phát hiện, xử lý, phải quán triệt nguyên tắc: Có vụ việc thì phải xác minh làm rõ; tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó; xử lý cả hành vi tham nhũng và hành*



vi dung túng, bao che cho tham nhũng; can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng. Có dấu hiệu phạm tội thì phải khởi tố, điều tra; kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; vụ việc chưa đến mức xử lý hình sự thì xử lý kỷ luật nghiêm theo quy định của Đảng, Nhà nước, đoàn thể. Phải tiến hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính của Nhà nước, đoàn thể và xử lý hình sự. Kỷ luật của Đảng thực hiện trước, tạo tiền đề để xử lý kỷ luật hành chính của Nhà nước, của đoàn thể và xử lý hình sự. Việc xử lý phải lấy giáo dục, răn đe, phòng ngừa làm chính, kết hợp giữa trừng trị với khoan hồng; đồng thời bảo vệ, khuyến khích những người dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung.

4) Phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; của nhân dân, cơ quan truyền thông và báo chí, doanh nghiệp, doanh nhân trong phòng, chống tham nhũng. Phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân là gốc”; dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc, tiếp thu cái đúng, nhưng không đơn giản “theo đuôi”, chạy theo dư luận. Triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài Nhà nước; tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

5) *Kiểm soát cho được việc thực hiện quyền lực nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng.* Ban Chỉ đạo phải thực sự là trung tâm chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động, là chỗ dựa vững chắc để các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng thực thi nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng phải có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh; phải trung thực, liêm chính, “chí công vô tư”, thực sự là “thanh bảo kiếm” sắc bén của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Kiểm soát quyền lực và thực hành liêm chính trước hết phải được tiến hành có hiệu quả trong các cơ quan này, phải chống tham nhũng ngay trong các cơ quan làm công tác phòng, chống tham nhũng.

6) *Các giải pháp phòng, chống tham nhũng phải phù hợp với bối cảnh yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và truyền thống văn hoá của Dân tộc; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài. Đồng thời, phải xây dựng được văn hoá công vụ của mỗi ngành, cơ quan, đơn vị. Văn hoá công vụ sẽ bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ.* Trong từng giai đoạn khác nhau, phải xác định những nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp có tính đột phá, phù hợp với tình hình của đất nước, của địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

## **II. Về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới**

*Thưa các đồng chí,*

Trong thời gian tới, với mục tiêu tổng quát là “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa...; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”; Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định và bổ sung một số định hướng lớn cho công tác phòng, chống tham nhũng thời gian tới là: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực; không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, tạo sự tự giác, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội; về kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trước

hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện những nhiều, vôi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, bảo đảm thật sự liêm chính, trong sạch; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác này. Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ...

Quán triệt mục tiêu và những định hướng lớn nêu trên, trong những năm tới, chúng ta, trước hết là Ban Chỉ đạo Trung ương, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan nội chính Trung ương cũng như địa phương, cần tiếp tục phát huy mạnh hơn nữa, tốt hơn nữa những kết quả, thành tích to lớn và những bài học kinh nghiệm quý báu của 10 năm qua; nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa trên con đường đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động trong giai đoạn phát triển mới.

Với tinh thần đó, Hội nghị của chúng ta đã đồng tình, thống nhất cao về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới mà Báo cáo đã nêu, cũng như ý kiến phát biểu tham luận đầy trách nhiệm và tâm huyết của các đại biểu. Tôi chỉ nhấn mạnh, lưu ý thêm một số vấn đề sau:

***Một là, phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.***

Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hoá, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: Đảng ta là đảng cầm quyền; Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Đảng phải luôn luôn dựa vào Dân, lắng nghe Dân, gần bó máu thịt với nhân dân; việc gì có lợi cho Dân thì phải hết sức làm và làm cho bằng được; ngược lại, việc gì có hại cho Dân thì phải hết sức tránh. Việc gì nhân dân không đồng

tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực. Cha ông ta đã dạy: “Thiện căn ở tại lòng ta, chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài; có tài mà cậy chi tài; chữ “Tài” liên với chữ “Tai” một vần!”. Tránh tình trạng: “Chân mình còn lấm bê bê, Lại cầm bó đuốc đi rê chân người”; “Thượng bất chính thì hạ tắc loạn!”; “Cấp trên ở chẳng chính ngôi, cho nên ở dưới chúng tôi hỗn hào!”.

Phải tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Chú trọng thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt; khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang. Bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; đồng thời kiên quyết vạch trần, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước ta; xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu.

*Hai là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng, tiêu cực”.*

Thể chế nói chung, thể chế về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói riêng, cùng với chuẩn mực đạo đức trên các lĩnh vực và cơ chế kiểm soát quyền lực là yếu tố cơ bản, nền tảng, có tác dụng ngăn chặn từ gốc hành vi

tham nhũng, tiêu cực. Phải xây dựng các quy chế nội bộ của Đảng, các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, liêm chính, gương mẫu đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của “nhóm lợi ích”, “sân sau”, “tư duy nhiệm kỳ”; ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực ngay từ khi xây dựng chính sách, luật pháp. Khẩn trương hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; và bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

***Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tệ “tham nhũng vặt”; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.***

Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện và công khai, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu cực, về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đấu tranh chống tham nhũng phải gắn liền với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bởi

vì hai mặt này có quan hệ chặt chẽ với nhau. Phải kịp thời phát hiện, giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu các hành vi sai phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Mọi cán bộ, đảng viên vi phạm đều phải bị xử lý kịp thời, đồng bộ, nghiêm minh, công khai.

Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng, kinh tế đã khởi tố theo đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước; chú trọng phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng mới; không có vùng cấm, không có ngoại lệ; không chịu sự tác động không đúng của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở; xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vòi vĩnh, nhũng nhiễu, “gợi ý”, “lót tay”, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; chú trọng truy tìm, kịp thời áp dụng các biện pháp đồng bộ để thu hồi triệt để tài sản bị tham nhũng ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

***Bốn là, tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.***

Cùng với “nhốt” quyền lực vào trong “lồng” cơ chế, thể



chế, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình là điều kiện đầu tiên để kiểm soát quyền lực, bảo đảm quyền lực được vận hành đúng đắn, không bị “tha hoá”. Vì vậy, phải tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và các biện pháp bảo đảm để công dân thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật. Phát huy vai trò giám sát việc thực thi quyền lực thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thanh tra, kiểm toán của Nhà nước; giám sát của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, của cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của nhân dân và xã hội.

*Năm là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan nội chính từ Trung ương đến địa phương.*

Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định để ngăn ngừa có hiệu quả sự tác động tiêu cực, không lành mạnh vào hoạt động của các cơ quan này. Đặc biệt, phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội. Có chính sách đãi ngộ hợp lý, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Tôi đã nhiều lần nói: Phải phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trước hết và ngay trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực!

## *Thư các đồng chí,*

Từ những kết quả và kinh nghiệm đạt được trong thời gian qua, chúng ta tin tưởng rằng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới sẽ có bước tiến mới, mạnh mẽ hơn nữa, quyết liệt hơn nữa và đạt hiệu quả cao hơn nữa. Tham nhũng, tiêu cực nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi; góp phần xây dựng Đảng ta, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng và xứng đáng với niềm tin yêu, sự mong đợi của nhân dân. Điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là: Nhận thức phải chín; tư tưởng phải thông; quyết tâm phải lớn, và phương pháp phải đúng; góp phần từng bước làm chuyển biến tình hình, thực sự có kết quả rõ ràng, cụ thể.

Nhân dịp này, một lần nữa, tôi xin thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xin gửi tới các đồng chí lời chúc sức khỏe và hạnh phúc. Mong tất cả các đồng chí, những cán bộ “rường cột” của Đảng và Nhà nước, những “Bao Công” của thời đại ngày nay, hãy nêu cao tinh thần trách nhiệm và dũng khí trước Đảng, trước nhân dân và đất nước, gương mẫu, đi đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là tập trung chỉ đạo cụ thể hoá, thể chế hoá, hiện thực hoá các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng phù hợp với tình hình, đặc điểm của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình, góp phần đắc lực vào việc củng cố, xây dựng Đảng ta, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, lối sống, được nhân dân tin yêu, mến phục; lãnh đạo và tổ chức thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam muôn vàn yêu quý của chúng ta.

## *Thư các đồng chí,*

Chẳng mấy khi được dự một Hội nghị có quy mô lớn với nội dung rất quan trọng và có ý nghĩa về nhiều mặt như thế này; lại được gặp mặt thân mật và trang trọng với hầu hết các đồng chí lãnh đạo chủ chốt ở tất cả các cấp từ Trung ương đến cơ sở trong cả nước, tôi rất vinh dự, xúc động và muốn giải bày một đôi điều có tính chất tâm sự, tâm tình thêm bằng cách nhắc lại một câu nói đầy ẩn tượng và rất sâu sắc của nhân vật Pa-ven Coóc-xa-ghin - nhân vật chính trong tác phẩm “Thép đã tôi thế đấy” của nhà văn nổi tiếng Liên Xô Ni-cô-lai Ôt-xtơ-rốp-xky - một cuốn sách “gối đầu giường” của lớp thanh niên cỡ tuổi chúng tôi thời những năm 1959 - 1960. Đại ý thế này: *Cái quý nhất của con người là Cuộc sống và Danh dự sống, bởi vì đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí; để khỏi hổ thẹn vì những việc làm ty tiện, đốn hèn, bị mọi người khinh bỉ; để đến khi nhắm mắt xuôi tay, ta có thể tự hào rằng: Tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời - sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì sự trường tồn của Dân tộc, sự vẻ vang của Giống nòi và hạnh phúc của Nhân dân!*

*Tôi xin trân trọng cảm ơn!*

-----

*([1]) Như vụ việc Mobifone mua 95% cổ phần của AVG; việc cổ phần hoá Cảng Quy Nhơn; các dự án, gói thầu liên quan đến Đình Ngọc Hệ; Dự án mở rộng Nhà máy Gang thép Thái Nguyên giai đoạn II; Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng Nhà máy phân đạm Hà Bắc; Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2,...*

([2]) Điển hình là: (1) Vụ án Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm. (2) Vụ án Dương Chí Dũng và đồng phạm. (3) Vụ án Vũ Việt Hùng và đồng phạm. (4) Vụ án Vũ Quốc Hảo và đồng phạm. (5) Vụ án Huỳnh Thị Huyền Như và đồng phạm. (6) Vụ án Phạm Thị Bích Lương và đồng phạm. (7) Vụ án Giang Kim Đạt và đồng phạm. (8) Vụ án Phạm Công Danh và đồng phạm. (9) Vụ án Hà Văn Thắm và đồng phạm. (10) Vụ án Châu Thị Thu Nga và đồng phạm. (11) Vụ án Trịnh Xuân Thanh và đồng phạm. (12) Vụ án Trần Phương Bình. (13) Vụ án Phan Văn Anh Vũ. (14) Vụ án Đinh Ngọc Hệ. (15) Vụ án Nguyễn Văn Dương và Phan Sào Nam. (16) Vụ án Hứa Thị Phấn. (17) Vụ án xảy ra tại Tổng Công ty Viễn thông Mobifone. (18) Vụ án xảy ra tại Công ty Hải Thành, Quân chủng Hải Quân...; và mới đây là vụ Việt Á, Cục Lãnh sự; FLC, Tân Hoàng Minh,

([3]) Gồm: Cấp độ Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo là 180 vụ án, 133 vụ việc; cấp độ Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc là 31 vụ án, 5 vụ việc; cấp độ tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng bộ, ngành chỉ đạo xử lý là hơn 600 vụ án, vụ việc.

([4]) Từ năm 2012 đến nay, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của Đảng đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội ban hành hơn 300 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hơn 2.600 nghị định, quyết định, chỉ thị; cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương ban hành hơn 45.000 văn bản; các bộ, ngành, địa phương ban hành gần 100.000 văn bản để cụ thể hoá, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Phần thứ hai

# **CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG**



**CHỈ THỊ**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác**  
**phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng**

---

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X, Kết luận Hội nghị Trung ương 5 khoá XI, trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu; số vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện còn ít; một số vụ việc xử lý còn kéo dài, chưa nghiêm; thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả thấp, gây tâm lý bức xúc và hoài nghi trong xã hội về quyết tâm phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta.

Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế, yếu kém trên trước hết là do người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý tham nhũng, chưa ý thức đầy đủ hậu quả của tham nhũng ảnh hưởng trực tiếp đến lòng tin của nhân dân

vào Đảng và Nhà nước, sự tồn vong của chế độ; chưa thực sự coi chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Quy định pháp luật chưa hoàn thiện, có những nội dung chưa phù hợp, khó áp dụng; một số cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội còn sơ hở, chưa theo kịp tình hình thực tiễn. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, phương tiện làm việc và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp phát hiện, xử lý tham nhũng còn bất cập. Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong phát hiện và xử lý tham nhũng. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng kết quả còn hạn chế.

Để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, Bộ Chính trị yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây :

**1-** Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; chủ động tự phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng là thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý nhưng không chủ động phát hiện, xử lý, nhất là đối với trường hợp bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

**2-** Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về phát hiện, xử



lý các vụ việc, vụ án tham nhũng sát với thực tiễn của nước ta và phù hợp các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Các hành vi tham nhũng phải được quy định thống nhất trong Bộ Luật Hình sự, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, kiểm toán theo hướng xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của mỗi cơ quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; các trường hợp có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, kiểm toán phải chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan điều tra; quy định cụ thể trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

Hoàn thiện pháp luật về giám định tư pháp nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định tư pháp phục vụ việc giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Tố cáo, bảo đảm các tố cáo về tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, tránh tình trạng đùn đẩy, bao che, không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định pháp luật.

**3-** Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, giải quyết tố cáo, xử lý tố giác, tin báo tội phạm, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường trách nhiệm của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trong giám sát công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Phát huy tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của xã hội, nhất là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, ban thanh tra nhân dân và các cơ quan thông tin

đại chúng trong phát hiện tham nhũng. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát hiện các hành vi tham nhũng. Bảo vệ, khen thưởng xứng đáng người dũng cảm tố cáo hành vi tham nhũng; đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát công tác phát hiện, xử lý tham nhũng đối với cơ quan, đơn vị chức năng có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

**4- Phải xác minh, điều tra làm rõ, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật những vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện, với nguyên tắc: Tích cực, khẩn trương; làm rõ đến đâu xử lý đến đó; không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử. Chú trọng áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo quy định của pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chấn chỉnh, xử lý kịp thời các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng; khắc phục tình trạng hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm, nhưng chỉ xử lý kỷ luật hành chính, kinh tế. Hằng năm, ở từng cấp cần chọn án điển để chỉ đạo xử lý, qua đó rút kinh nghiệm để làm tốt hơn.**

Trong xử lý tham nhũng phải xác minh rõ, chính xác tài sản của người có hành vi tham nhũng; áp dụng kịp thời các biện pháp thu hồi tối đa tài sản do tham nhũng mà có trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra,

truy tố, xét xử, thi hành án. Xử lý nghiêm minh những cán bộ không tích cực thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

**5-** Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ tham mưu cho các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Sơ kết tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy để có sự điều chỉnh theo hướng cụ thể hơn về thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất mô hình cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Trước mắt, đổi mới phương thức hoạt động, củng cố, bổ sung, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tăng cường phương tiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng. Có chế độ đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, công chức trong các đơn vị chuyên trách chống tham nhũng.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền quy định cụ thể hơn về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra đảng các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng.

**6-** Đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác phát

hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và kết quả xử lý những vi phạm đó.

**7-** Tăng cường hợp tác có hiệu quả với các quốc gia, tổ chức quốc tế trong việc xử lý tội phạm tham nhũng. Chủ động đàm phán, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp với các nước; thực thi công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo đúng lộ trình, phù hợp điều kiện, quy định của pháp luật Việt Nam.

**8-** Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan giúp Bộ Chính trị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

(Đã ký)

**Lê Hồng Anh**

Số 04-NQ/TW

## **NGHỊ QUYẾT**

**về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng;  
ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính  
trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn  
biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

### **I - TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Tình hình**

Nhìn một cách tổng thể, trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và lãnh đạo cách mạng, hơn 86 năm qua Đảng ta luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, bản chất cách mạng và khoa học; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn và ngày càng lớn mạnh.

Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, nhân dân ta đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

Giữ vững ổn định chính trị; phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tăng cường quốc phòng - an ninh; mở rộng quan hệ

đối ngoại, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Đó là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Chúng ta có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị.

Quá trình tự phê bình và phê bình đã góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã được phát hiện và tập trung chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đạt được một số kết quả; tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Những kết quả đó đã góp phần quan trọng vào thành công của đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng còn không ít hạn chế, khuyết điểm. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu.

Nội dung sinh hoạt đảng ở nhiều nơi còn đơn điệu, hình thức, hiệu quả chưa cao. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ, đảng viên còn yếu kém.

Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, một số việc chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao.

Việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của người đứng đầu với tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa rõ ràng.

Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước.

Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ không chỉ ở cấp cơ sở mà ở cả một số cơ quan Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao.

Trong khi đó, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

## **2. Nguyên nhân**

Tình hình trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó, nguyên nhân chủ quan là chủ yếu.

### **1) Nguyên nhân khách quan**

Tác động từ khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới sau sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu; từ mặt trái của kinh tế thị trường, những hoạt động lợi dụng sự phát triển của khoa học công nghệ thông tin, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.



Những khó khăn, thách thức của các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh quốc tế hiện nay; nhiều vấn đề mới, phức tạp phát sinh từ thực tiễn nhưng chưa được lý giải và xử lý kịp thời, hiệu quả.

Các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình”, lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo và những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để xuyên tạc, bóp méo tình hình; cổ súy cho lối sống hưởng thụ, thực dụng, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa;

Đồng thời, cấu kết với các phần tử cơ hội và bất mãn chính trị hoạt động ráo riết, chống phá cách mạng ngày càng tinh vi, nguy hiểm hơn.

## **2) Nguyên nhân chủ quan**

Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước dân.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng dạy và học tập nghị quyết của Đảng chưa được coi trọng đúng mức, kém hiệu quả, nội dung và phương pháp giáo dục, truyền đạt chậm đổi mới; chưa tạo được sự thống nhất cao trong nhận thức về tình trạng suy thoái, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và những hậu quả gây ra.

Sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ ở nhiều nơi còn hình thức, đơn điệu. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa có chiều sâu, không theo kịp tình hình thực tế. Chưa chú trọng xây dựng, tuyên truyền, nhân rộng những mô hình mới, điển hình tiên tiến, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực.

Một số nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nội dung chưa sát thực tiễn, thiếu tính khả thi và thiếu chế tài xử lý.

Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp chưa có quyết tâm chính trị cao; việc cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thành chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện ở một số địa phương, đơn vị còn chung chung, chỉ đạo thiếu quyết liệt, còn trông chờ, ỷ lại cấp trên; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, trong đó có cả cán bộ cấp cao thiếu tiên phong, gương mẫu.

Việc xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm còn nương nhẹ, nể nang, thiếu cương quyết. Chưa có cơ chế khen thưởng những tập thể, cá nhân tổ chức thực hiện nghị quyết sáng tạo, có hiệu quả và xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc.

Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, luật pháp thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa kịp thời.

Tổ chức bộ máy còn công kênh, chồng chéo, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả. Cơ chế kiểm soát quyền lực chậm được hoàn thiện, còn nhiều sơ hở.

Thiếu cơ chế để xử lý, thay thế kịp thời những cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu về năng lực, giảm sút uy tín, trì trệ

trong công tác, kém hiệu quả trong phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Chậm ban hành quy định xử lý tổ chức, cá nhân có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ còn nể nang, cục bộ. Một số cơ chế, chính sách trong đề bạt, bổ nhiệm cán bộ chưa công bằng; chính sách tiền lương, nhà ở chưa tạo được động lực cống hiến cho cán bộ, công chức.

Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của Đảng chưa nghiêm, còn có biểu hiện “nhẹ trên, nặng dưới”. Công tác quản lý cán bộ, đảng viên còn thiếu chặt chẽ.

Nguyên tắc tập trung dân chủ ở nhiều nơi bị buông lỏng; nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm, chưa có cơ chế để bảo vệ người đấu tranh phê bình.

Sự phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử chưa chặt chẽ, xử lý chưa đủ nghiêm minh. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu; việc kê khai tài sản, thu nhập còn hình thức.

Chưa chủ động và thiếu giải pháp phù hợp để định hướng thông tin trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ.

Việc quản lý thông tin còn lỏng lẻo, thiếu giải pháp đủ mạnh để đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai lệch, phản bác lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị.

Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông và nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn suy thoái,

“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

## **II - NHẬN DIỆN NHỮNG BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA”**

### **1. Biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị**

1) Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2) Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.

3) Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4) Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.

5) Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm; khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật. Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng

nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.

6) Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.

7) Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.

8) Tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.

9) Vướng vào “tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình; tranh thủ bỏ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích .

## **2. Biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống**

1) Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.

2) Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ,

bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.

3) Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

4) Mắc bệnh “thành tích”, háo danh, phô trương, che dấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, “đánh bóng” tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi; “chạy thành tích”, “chạy khen thưởng”, “chạy danh hiệu”.

5) Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.

6) Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chỉ tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động.

7) Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.

8) Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

9) Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan, ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Sa vào các

tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.

### **3. Biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

1) Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; đòi thực hiện “đa nguyên, đa đảng”.

2) Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự”. Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.

3) Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước. Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

4) Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ. Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

5) Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi “phi chính trị hoá” quân đội và công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.

6) Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.

7) Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.

8) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật. Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng; cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.

9) Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan. Lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.

### **III - MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM**

#### **1. Mục tiêu**

Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh



chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ nhân dân. củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

## **2. Quan điểm**

Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Kết hợp giữa “xây” và “chống”; “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

Kiên quyết, kiên trì thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn; phát huy sự chủ động, sáng tạo và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nhân dân, trong đó cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp là nòng cốt; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có hiệu quả, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Tăng cường sự lãnh đạo và đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy các cấp. Giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; đề cao pháp luật của Nhà nước.

Chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị.

## **IV - CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Đại hội XII đã đề ra yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng với 10 giải pháp cơ bản, trong đó nhấn mạnh phải

kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, với trọng tâm là đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Vì vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau:

## **1. Về công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình**

1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hàng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

2) Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay; khuyến khích phát triển tư duy lý luận phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng.

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

3) Xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với nhân dân.

Hàng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên có cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của cán bộ, đảng viên ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

4) Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và bí thư cấp ủy các cấp.

5) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy định tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng né nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gợi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ một cách khoa học, phù hợp; quy định lấy phiếu tín nhiệm ở các cấp, các ngành định kỳ hoặc đột xuất .

6) Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, Internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

7) Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc .

8) Hoàn thiện Quy chế về kỷ luật phát ngôn đối với cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc và có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái.

Tổ chức diễn đàn trao đổi, đối thoại những vấn đề còn có nhận thức, quan điểm khác nhau liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

9) Cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cấp phải xây dựng kế hoạch, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân.

Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện phong cách làm việc khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

10) Hằng năm hoặc khi chuẩn bị đề bạt, luân chuyển, điều động công tác đối với cán bộ, tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức và cán bộ, đảng viên là: chương trình hành động của tập thể và cá nhân; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý; hiệu quả đấu tranh, khắc phục suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

## **2. Về cơ chế, chính sách**

1) Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền, theo hướng quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó; phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu.

Trước mắt, rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm trong thực thi quyền lực gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2) Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp

nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, phân bổ, quản lý và sử dụng biên chế...

Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt.

3) Kiên quyết thực hiện đúng mục tiêu, có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương.

Thực hiện chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước. Xây dựng và thực hiện chính sách nhà ở nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức theo hướng nhiều chủ thể tham gia, hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước.

4) Đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước; khắc phục tình trạng quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức.

Rà soát, thoái vốn, cổ phần hóa, chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp quân đội và công an sản xuất kinh doanh thua lỗ, không phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

5) Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên; khắc phục ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” không lành mạnh, với động cơ không trong sáng; khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ, như: phân công, phân cấp, thẩm quyền quản lý, quy trình bổ nhiệm,... nhằm bảo đảm nguyên

tắc bình đẳng, tổng thể, liên thông giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị và chấn chỉnh, khắc phục tình trạng kén chọn vị trí, chức danh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

6) Hoàn thiện quy định về tổ chức, bộ máy và công tác bảo vệ chính trị nội bộ; bảo đảm sự trong sạch về chính trị trong nội bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược.

Chú trọng nắm tình hình và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị.

Rà soát, hoàn thiện quy định về quản lý cán bộ, đảng viên nghiên cứu, học tập, lao động và công tác ở nước ngoài. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương trong đấu tranh phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

### **3. Về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

1) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân ban hành văn bản không đúng, không phù hợp hoặc thực hiện không nghiêm túc các nội dung nghị quyết, kết luận của Đảng; khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân thực hiện có hiệu quả.

2) Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư và ban thường vụ cấp ủy các cấp chỉ đạo rà soát ngay đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc quyền và xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không bảo đảm về tiêu

chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác thấp, nhất là những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận.

3) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan thường trực về phòng, chống tham nhũng. Nghiên cứu việc tăng thẩm quyền và chế tài xử lý trách nhiệm của ủy ban kiểm tra các cấp trong việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên.

Rà soát, hoàn thiện các quy định của Đảng và Nhà nước về xử lý kỷ luật, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

4) Tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

Đồng thời, xem xét tư cách đảng viên và phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý hoặc có dấu hiệu bỏ trốn.

5) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra và các cơ quan tư pháp để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ sai phạm theo quy định của pháp luật;

Trước mắt tập trung xử lý dứt điểm các vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội và nhân dân quan tâm và công khai kết quả xử lý.

6) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; cán bộ, đảng viên



vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, chính xác, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng.

Cấp ủy các cấp chỉ đạo nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; đồng thời, tiến hành rà soát, sàng lọc và đưa ngay những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng.

7) Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; xây dựng và hoàn thiện cơ chế giải trình và giám sát việc tăng giảm tài sản của cán bộ, đảng viên.

Cơ quan đề xuất đề bạt, bổ nhiệm cán bộ phải tiến hành thẩm định, xác minh, đánh giá tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định.

8) Xây dựng quy định xử lý những tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có lời nói và việc làm biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nghiêm trọng.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức đảng phải chịu trách nhiệm nếu không kịp thời phát hiện hoặc phát hiện mà chậm xử lý đối với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

#### **4. Về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội**

1) Các cấp ủy, chính quyền phải nhận thức sâu sắc, quán triệt và thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

2) Tăng cường công tác dân vận của Đảng và của chính quyền; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các

đoàn thể chính trị - xã hội, của nhân dân, báo chí và công luận trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Trước mắt, tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân.

3) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, bảo đảm mọi chính sách, pháp luật của Nhà nước phải theo đúng Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng và phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

4) Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Xây dựng và thực hiện Quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

5) Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

## V - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảng ở Trung ương và

trực thuộc Trung ương; phân công cụ thể và chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, thể chế hóa, cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành các văn bản pháp luật để thực hiện.

3. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, cơ quan trực thuộc Trung ương tổ chức học tập, quán triệt, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

Ban Chấp hành Trung ương tin tưởng rằng, với truyền thống cách mạng vẻ vang và bản chất tốt đẹp của Đảng, ý thức tự giác của từng cán bộ, đảng viên, sự gương mẫu của từng đồng chí Ủy viên Trung ương, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và được nhân dân đồng tình, ủng hộ, nhất định toàn Đảng sẽ thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết, để Đảng ta thật sự vững vàng về chính trị và tư tưởng, thống nhất cao về ý chí và hành động, trong sạch về đạo đức và lối sống, chặt chẽ về tổ chức, đủ sức lãnh đạo đưa đất nước ngày càng phát triển, xứng đáng với lòng tin yêu của nhân dân .

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

**TỔNG BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Nguyễn Phú Trọng**

**HƯỚNG DẪN**  
**Công tác tuyên truyền về phòng,**  
**chống tham nhũng, lãng phí**

Thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn công tác tuyên truyền, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” (gọi tắt là Nghị quyết), Kết luận 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (gọi tắt là Kết luận 21) và Kết luận 10-KL/TW của Bộ Chính trị (gọi tắt là Kết luận 10), nhất là mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Kết luận 10-KL/TW nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Công tác tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí cần được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm

và tình hình cụ thể; bám sát sự chỉ đạo, định hướng của cấp ủy, ban tuyên giáo các cấp; bảo đảm tính trung thực, khách quan, đúng Quy định của Đảng về chỉ đạo, định hướng thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng.

3. Gắn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Kết luận 21, Kết luận 10, Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, đơn vị.

## II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tập trung tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là những nội dung cơ bản của Nghị quyết, Kết luận 21 và Kết luận 10; làm rõ tầm quan trọng của cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tạo sự chuyển biến về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nguy cơ, tác hại của tham nhũng đối với việc giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị xác định rõ hơn, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng chính đốn Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách; từ đó tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác này và nêu cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng,

chống tham nhũng, lãng phí. Tạo điều kiện thuận lợi, phù hợp và an toàn để các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phát hiện, tố cáo tham nhũng, lãng phí, phê phán góp phần tạo dư luận xã hội lên án các hành vi tham nhũng, lãng phí và giúp các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan chức năng kịp thời xử lý, khắc phục.

2. Tuyên truyền, quán triệt mục tiêu, quan điểm phòng, chống tham nhũng, lãng phí của Kết luận 10-KL/TW. Làm rõ, cụ thể hóa mục tiêu kiên quyết khắc phục những hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ rệt trong 5 năm tới, ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

Quán triệt sâu sắc 3 quan điểm của Kết luận 10-KL/TW:

*Một là*, phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí; không có vùng cấm, vùng trống, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai.

*Hai là*, phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm. Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

*Ba là*, kiên quyết, kiên trì, khẩn trương xây dựng cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng; cơ chế răn đe, trừng trị để không dám tham nhũng; cơ chế bảo đảm để không cần tham nhũng.

3. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng được nêu trong Kết luận 10-KL/TW:

*Một là*, nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là của người đứng đầu.

*Hai là*, tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

*Ba là*, kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ.

*Bốn là*, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, ban hành các quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

*Năm là*, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác giám định và nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí.

*Sáu là*, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực để ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí.

*Bảy là*, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.

*Tám là, từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.*

Gắn tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí với tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; tạo chuyển biến về tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, khuyến khích tự tu dưỡng, rèn luyện, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện nghiêm túc phương châm: “Đảng viên phải gương mẫu hơn quần chúng, cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết là trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần gắn với trách nhiệm quản lý về mặt nhà nước của mỗi bộ, ngành, địa phương, mỗi cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong Đảng, trong xã hội.

4. Tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí của các ban, bộ, ngành, địa phương và cả nước; kết quả thanh tra, kiểm tra các vụ việc và điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến tham nhũng; kết quả xử lý các vụ việc, đối tượng thuộc phạm vi kiểm tra, giám sát của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần tạo niềm tin



của nhân dân vào quyết tâm chính trị của Đảng và kết quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giới thiệu, biểu dương gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân điển hình trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch: Đẩy mạnh việc đấu tranh, phản bác các luận điệu vu cáo, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phần tử phản động, cơ hội chính trị về tình hình tham nhũng, lãng phí ở Việt Nam; âm mưu lợi dụng vấn đề tham nhũng, lãng phí để “bôi nhọ” chế độ, chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Tuyên giáo Trung ương**

Chủ trì, phối hợp với các ban, bộ, ngành liên quan, chỉ đạo Ban Tuyên giáo các cấp, các cơ quan truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định 65-QĐ/TW ngày 03-02-2017 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Phối hợp với Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan liên quan định hướng, cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu về tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí và những vụ việc phức tạp được dư luận xã hội quan tâm.

**2. Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội ở Trung ương**

- Tham mưu giúp cấp ủy xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết và các Kết luận 21-KL/TW, Kết luận 10-KL/TW cho cấp ủy, cán bộ chủ chốt các cấp, đến từng chi bộ và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên bằng các hình thức phù hợp, như: Tài liệu thông báo nội bộ; bản tin, thông qua hệ thống báo, đài; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn, hội... để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động. Kế hoạch tuyên truyền cần nêu rõ công việc phải làm, phân công đơn vị, cá nhân phụ trách, lộ trình, điều kiện thực hiện. Hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm, bổ sung kế hoạch cho những năm tiếp theo.

- Tham mưu cấp ủy tổ chức Hội nghị quán triệt gắn với xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Kết luận 10-KL/TW của cấp ủy từng cấp.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên và các cơ quan báo chí của ngành, địa phương mình tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các nội dung cơ bản của Nghị quyết, Kết luận 21-KL/TW và Kết luận 10-KL/TW.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết và các kết luận để tham mưu cho cấp ủy xử lý, giải quyết.

- Phối hợp với Ban Nội chính tỉnh, thành ủy và các cơ quan liên quan định hướng và cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu về tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn và những vụ việc phức tạp được dư luận xã hội quan tâm.

### **3. Các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương**

- Các cơ quan báo chí, trên cơ sở Hướng dẫn này, đồng thời bám sát sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, của các cơ quan chủ quản, xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí sát hợp với tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ chính trị được giao. Mở chuyên trang, chuyên mục, dành thời lượng, dung lượng thỏa đáng cho công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí với những hình thức đa dạng như: tin tức, phóng sự, phóng sự điều tra, ghi chép, thông tin chính sách pháp luật, phim tài liệu..., nhằm bảo đảm các nội dung phản ánh nhanh chóng, kịp thời, mang tính toàn diện và sâu sắc.

- Các cơ quan báo chí cần phát huy tính chủ động, sáng tạo, tính chiến đấu trong nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãng phí; thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan chức năng; lên án, đấu tranh không khoan nhượng đối với các biểu hiện, hành vi tham nhũng lãng phí và các hành vi bao che cho tham nhũng, lãng phí; thực hiện chức năng giám sát, tạo dư luận xã hội để đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí. Việc thông tin cần thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng, không suy diễn, chủ quan, đưa thông tin một chiều, sai lệch; đưa tin, bài về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo kiểu giật gân, câu khách, suy diễn, võ đoán, thiếu tính giáo dục, tính định hướng; nghiêm cấm việc lợi dụng cung cấp thông tin tuyên truyền về

phòng, chống tham nhũng, lãng phí để vu khống, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Chú trọng giới thiệu, biểu dương các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đấu tranh, phản bác những luận điệu tuyên truyền vu cáo, xuyên tạc của các thế lực cơ hội, thù địch về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, gây mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và ngành tuyên giáo cả nước nghiêm túc triển khai các hoạt động tuyên truyền Nghị quyết và các Kết luận này, góp phần quan trọng đưa nội dung Kết luận 10-KL/TW vào cuộc sống; xây dựng Đảng, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, xây dựng xã hội lành mạnh, công bằng.

**K/T TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

**Lâm Phương Thanh**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Trung ương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Trung ương,

## **BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

**Điều 2.** Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Hướng dẫn này.

**Điều 3.** Giao Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các ban đảng Trung ương theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn và định kỳ báo cáo Ban Bí thư.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T/M BAN BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Trần Quốc Vượng**

---

## HƯỚNG DẪN KHUNG

**Để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng)*

---

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ (sau đây viết tắt là Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII), Ban Bí thư

Trung ương Đảng hướng dẫn để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, cụ thể như sau:

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm thống nhất về nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện những nội dung, hình thức công khai để nhân dân biết, góp ý và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Việc phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ phải được tiến hành sâu rộng, thường xuyên, kiên trì, thiết thực, hiệu quả. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện, cầu thị lắng nghe ý kiến, chịu sự giám sát của nhân dân.

## II- NỘI DUNG

**1- Những nội dung, hình thức công khai để nhân dân biết và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

### **1.1- Nội dung công khai**

- Công khai 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; 19 điều quy định đảng viên không được làm; các quy định của

Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XI, khoá XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định để thể chế hoá, cụ thể hoá nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Kết luận kiểm toán, kiểm tra, thanh tra; kết quả giải quyết những vấn đề bức xúc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân; kết quả xử lý các vụ, việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí đã được kết luận; hoạt động và kết quả điều tra, truy tố, xét xử (trừ những vụ, việc phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật).

- Nội dung và kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân; quy trình, thủ tục giải quyết công việc; danh tính, chức vụ, quyền hạn, thông tin liên hệ, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức, công dân.

- Bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên; bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ lãnh đạo, quản lý và người phải kê khai theo quy định.

## ***1.2- Hình thức công khai***

Công khai trên các phương tiện truyền thông đại chúng; cổng thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị; thông qua hợp báo, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chi bộ; thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; gửi văn bản hoặc bằng các hình thức khác.



### **1.3- Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

- Tuyên truyền, quán triệt để các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, xác định trách nhiệm và tự giác thực hiện. Vận động, hướng dẫn các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ về quyền, trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; nhận diện đúng 27 biểu hiện và tích cực tham gia đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc công khai, minh bạch thông tin, phân công trách nhiệm, quy định rõ nội dung, hình thức, phạm vi, thời gian, địa điểm công khai để nhân dân dễ biết, dễ hiểu, dễ giám sát.

- Chống lợi dụng dân chủ để gây mất đoàn kết nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước.

## **2- Những nội dung, hình thức nhân dân góp ý và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

### **2.1- Nội dung góp ý**

#### **a) Góp ý đối với cấp ủy, tổ chức đảng**

- Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Dự thảo các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn, quy chế, quy định... của Đảng để cụ thể hoá nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; dự thảo các văn bản pháp luật của Nhà nước để thể chế hoá nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Báo cáo kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng với nhân dân.

*b) Góp ý đối với cán bộ, đảng viên*

- Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên.

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền; việc thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên.

- Trách nhiệm thực thi công vụ; thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên; mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân.

**2.2- Hình thức góp ý**

- Nhân dân trực tiếp gặp cấp ủy, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội để phản ánh; thông qua hòm thư góp ý đặt công khai, hệ thống thư điện tử, số điện thoại đường dây nóng; tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng với nhân dân; tiếp xúc cử tri; gửi văn bản hoặc bằng các hình thức khác.

- Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; kiểm điểm hàng năm; kiểm điểm tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân theo Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; khi chuẩn bị làm quy trình đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu đề cử, ứng cử đối với cán bộ, đảng viên.

### **2.3- Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện để việc lấy và tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân được thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả, phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

- Các ý kiến góp ý đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc cấp nào thì cấp đó có trách nhiệm tiếp nhận, tiếp thu, giải trình trực tiếp thông qua tiếp xúc, đối thoại hoặc bằng văn bản thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội. Các ý kiến chưa thể giải đáp được ngay thì ghi nhận, tiếp thu, xem xét và hẹn thời gian trả lời.

- Khi có ý kiến góp ý, cấp ủy, tổ chức đảng có trách nhiệm thực hiện các bước: Thông báo nội dung góp ý và yêu cầu tập thể, cá nhân được góp ý báo cáo, giải trình cụ thể về những nội dung được góp ý; tổ chức xác minh làm rõ từng nội dung và kết luận cụ thể, xử lý nghiêm các khuyết điểm, sai phạm (nếu có); thông báo đến chủ thể góp ý về kết quả tiếp thu và xử lý ý kiến góp ý; công khai nội dung tiếp thu ý kiến góp ý (nếu cần thiết).

### **3- Những nội dung, hình thức nhân dân giám sát và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

#### **3.1- Nội dung giám sát**

##### **a) Giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng**

- Việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Việc lãnh đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác tổ chức, cán bộ; công tác kiểm toán, kiểm tra, thanh tra; hoạt động và kết quả điều tra, truy tố, xét xử (trừ những vụ, việc phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật).

- Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết các điểm nóng, các vụ, việc bức xúc, nổi cộm tại địa phương, đơn vị, nhất là những vụ, việc nhân dân quan tâm.

- Việc khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

*b) Giám sát đối với cán bộ, đảng viên*

- Về 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, đảng viên; 19 điều quy định đảng viên không được làm; trách nhiệm thực thi công vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu.

- Việc tiếp thu và khắc phục, sửa chữa khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

**3.2- Hình thức giám sát**

- Thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thông qua gửi đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ

quan, đơn vị, địa phương; qua phản ánh của các phương tiện truyền thông đại chúng; qua phản ánh của người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Thông qua ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản.

### ***3.3- Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng***

- Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung, đối tượng được giám sát; trao đổi những vấn đề liên quan theo đề nghị của chủ thể giám sát; yêu cầu đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị giám sát khi cần thiết; tổ chức thực hiện và trả lời kiến nghị giám sát bằng văn bản cho chủ thể giám sát.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, phản ánh, kiến nghị của nhân dân theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Khi có đơn, thư, ý kiến phản ánh của nhân dân, phương tiện truyền thông đại chúng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc cấp nào quản lý thì cấp ủy, tổ chức đảng cấp đó có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý; khẩn trương chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan giải quyết và có văn bản để trả lời chủ thể gửi đơn, thư, ý kiến phản ánh theo quy định.

- Kiên quyết xử lý người có hành vi cản trở hoạt động giám sát hoặc trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

- Hoàn thiện pháp luật về hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử; công tác phòng, chống tham nhũng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội đối với hoạt động của Nhà nước trong việc thực hiện pháp luật liên quan đến đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của cử tri; đôn đốc các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết kiến nghị của cử tri và nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, qua đó, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, những bức xúc của cử tri liên quan đến sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, đảng viên, đại biểu Quốc hội để xem xét hoặc kiến nghị cơ quan chức năng xử lý và thông báo kết quả cho cử tri biết.

- Hoàn thiện quy định và thực hiện lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất khi thấy cần thiết đối với các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Xây dựng cơ chế xem xét giải quyết những trường hợp có phản ánh của cử tri, nhân dân và dư luận liên quan đến những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

#### **2- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ nhân dân của các cơ quan, công chức, viên chức nhà nước; đổi mới cách lấy ý kiến nhân dân, có cơ chế thích hợp để nhân dân hiến kế, bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình.

- Thực hiện nghiêm túc quy định người đứng đầu chính quyền, cơ quan các cấp tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo Luật Tiếp công dân; xây dựng cơ chế tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với người dân, doanh nghiệp; quy định chế tài xử lý người đứng đầu nếu thực hiện không nghiêm túc.

- Ban hành cơ chế và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; bảo đảm nguồn lực cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Xây dựng và thực hiện quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; có hình thức xử lý kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

### **3- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Bí thư Trung ương Đoàn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

- Tích cực tuyên truyền để nhân dân nắm rõ nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, phát huy vai trò, trách nhiệm tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nhận diện đúng

27 biểu hiện suy thoái, 19 điều quy định đảng viên không được làm và tích cực phản ánh, tố giác những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Tăng cường tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, những người có uy tín trong cộng đồng để nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội; tích cực đôn đốc, theo dõi kết quả việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

- Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, tập hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, cử tri và nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền; thông báo cho đoàn viên, hội viên và nhân dân biết về kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản; nâng cao năng lực, trình độ cán bộ làm công tác mặt trận, đoàn thể.

#### **4- Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn**

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hoá Hướng dẫn để tổ chức thực hiện, gắn với thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI.



Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm và gương mẫu trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Hướng dẫn.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Hướng dẫn; kịp thời khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; chấn chỉnh, xử lý nghiêm những cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chưa tốt. Định kỳ báo cáo Ban Bí thư tình hình, kết quả thực hiện Hướng dẫn (qua Ban Dân vận Trung ương).

**5- Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các ban đảng Trung ương** theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn, định kỳ báo cáo Ban Bí thư.

Hướng dẫn này được phổ biến đến chi bộ, công khai để nhân dân biết, ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện./.

**QUY ĐỊNH**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**Trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra**  
**trong công tác phòng, chống tham nhũng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra từ cấp huyện và tương đương trở lên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Ủy ban kiểm tra phải chủ động thực hiện công tác

phòng, chống tham nhũng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng.

2. Coi trọng công tác phòng ngừa, khi phát hiện đảng viên có hành vi tham nhũng phải kiểm tra, xem xét và xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời.

3. Đảng viên ở bất cứ cương vị công tác nào, có dấu hiệu tham nhũng đều phải được xem xét làm rõ và xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không có “vùng cấm”.

4. Xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên có hành vi dung túng, bao che tham nhũng hoặc cản trở, can thiệp trái quy định vào việc xử lý các vụ việc tham nhũng.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TRONG PHÒNG NGỪA VÀ PHÁT HIỆN THAM NHŨNG**

#### **Điều 3. Phòng ngừa tham nhũng**

1. Tham mưu, giúp cấp ủy quyết định các chủ trương, định hướng và ban hành các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức để phòng ngừa tham nhũng.

2. Định hướng và thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát để giáo dục đạo đức, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị của đảng viên.

3. Trực tiếp kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghị quyết, chỉ thị, các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong phòng ngừa tham nhũng khi được cấp ủy giao.

4. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên trong việc triển khai và thực hiện kê khai, công khai tài sản theo quy định.

Giám sát đảng viên trong việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, giữ gìn đạo đức, lối sống; đảng viên có dư luận bất minh về tài sản và sinh hoạt, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; giám sát đảng viên có trách nhiệm trực tiếp đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

5. Công khai và tham mưu giúp cấp ủy công khai kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định các kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đảng viên, tổ chức đảng vi phạm.

6. Đề nghị cấp ủy cùng cấp; cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và các cơ quan nhà nước sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ các văn bản không còn phù hợp, sơ hở có nguy cơ làm phát sinh tham nhũng.

#### **Điều 4. Phát hiện vi phạm về tham nhũng**

1. Phân công thành viên Ủy ban kiểm tra và cán bộ theo dõi lĩnh vực, địa bàn thực hiện giám sát thường xuyên, nắm tình hình, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ việc phát hiện vi phạm về tham nhũng.

2. Tiếp nhận và xử lý hoặc chuyển cho các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các thông tin, phản ánh, kiến nghị qua báo chí và dư luận xã hội phục vụ cho việc phát hiện tham nhũng.

3. Tiếp nhận và xử lý đơn, thư phản ánh, tố cáo về tham nhũng theo thẩm quyền phục vụ cho việc phát hiện tham nhũng; trường hợp không thuộc trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết thì phải chuyển cho Ủy ban kiểm tra cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Thu thập thông tin có liên quan đến tham nhũng từ các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, đảng viên và thông qua tự phê bình, phê bình trong tổ chức đảng.

5. Phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra và các cơ quan có liên quan để nắm tình hình trước khi đề xuất kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TRONG KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TỔ CÁO VÀ XỬ LÝ HÀNH VI THAM NHŨNG**

### **Điều 5. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo về tham nhũng**

1. Kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng theo thẩm quyền.

2. Được trưng tập cán bộ các cơ quan đảng và nhà nước vào các đoàn kiểm tra; khi cần thiết báo cáo cấp ủy chỉ đạo việc thành lập các đoàn kiểm tra đối với các vụ việc trọng điểm, phức tạp.

3. Có biện pháp bảo đảm bí mật thông tin; bảo vệ hoặc yêu cầu các cơ quan chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, phản ánh, tố cáo về tham nhũng; xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi trù dập, trả thù người phát hiện, phản ánh, tố cáo về tham nhũng.

4. Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng theo thẩm quyền; khi cần thiết báo cáo đề nghị cấp ủy đình chỉ hoặc yêu cầu đình chỉ chức vụ đối với đảng viên hoặc yêu cầu tạm đình chỉ công tác cán bộ, đảng viên có dấu hiệu tham nhũng.

5. Có quyền yêu cầu đảng viên không được xuất cảnh; khi cần thiết, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật đối với đảng viên có dấu hiệu tham nhũng và có biểu hiện bỏ trốn.

6. Yêu cầu đảng viên giữ nguyên hiện trạng tài sản; khi cần thiết, đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản và các biện pháp khác theo quy định của pháp luật đối với đảng viên có dấu hiệu tham nhũng và có biểu hiện che giấu, tẩu tán tài sản.

7. Quá trình kiểm tra, được niêm phong tài liệu liên quan đến vi phạm; trường hợp cần thiết, yêu cầu đảng viên đến cơ quan Ủy ban kiểm tra giải trình làm rõ các vấn đề liên quan.

### **Điều 6. Xử lý về hành vi tham nhũng**

1. Xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo quy định.

2. Yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, bố trí lại công tác đối với đảng viên có hành vi tham nhũng chưa đến mức xử lý hình sự.

3. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý về trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong việc để xảy ra tham nhũng hoặc bao che cho tham nhũng.

4. Chuyển cơ quan tư pháp vụ việc tham nhũng để xử lý và yêu cầu các cơ quan này thông báo kết quả giải quyết cho cấp ủy, Ủy ban kiểm tra biết để xem xét, xử lý kỷ luật về Đảng theo thẩm quyền.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm của cấp ủy đảng**

1. Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Quy định này đến tổ chức đảng và đảng viên.

2. Các cấp ủy chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp với Ủy ban kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban kiểm tra**

Ủy ban kiểm tra tham mưu, giúp cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu, quán triệt việc thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo và đề nghị Bộ Chính trị (qua Ủy ban Kiểm tra Trung ương) xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định kịp thời.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

(Đã ký)

**Trần Quốc Vượng**

## **QUY ĐỊNH**

**trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,  
trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên  
Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII;
- Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về xây dựng Đảng;

Để nêu gương trở thành việc làm tự giác, thường xuyên, hiệu quả của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

## **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG**

### **QUY ĐỊNH**

**Điều 1.** Cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện Quy định số 101-QĐi/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐi/TW ngày



19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương. Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương.

**Điều 2.** Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện:

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghiên cứu, nắm vững hệ thống các nguyên tắc cơ bản và kiên quyết bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có lập trường tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, chính kiến rõ ràng trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm. Chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

2. Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, của quốc gia - dân tộc và mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và Nhân dân. Lấy ấm no, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

3. Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ.

4. Sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công. Tâm huyết, tận tụy với công việc. Tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; chủ động, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ trong địa phương, lĩnh vực mình phụ trách.

5. Tích cực thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Chủ động thực hiện chủ trương thí điểm của Trung ương; khuyến khích mô hình, cách làm mới, hiệu quả. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; tìm tòi, đổi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, ngành, lĩnh vực do mình phụ trách.

6. Giữ vững nguyên tắc, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, khát khao cống hiến. Bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp của Đảng, vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

7. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

8. Nghiêm túc thực hành tự phê bình và phê bình; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và trách nhiệm. Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 3.** Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống:

1. Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị. Lợi dụng tập thể để né tránh trách nhiệm hoặc lấy danh nghĩa tập thể thực hiện mục đích cá nhân. Nói không nhất quán, nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít.

2. Độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân. Định kiến với người góp ý, phê bình. Trực tiếp, mượn danh hoặc cung cấp tài liệu cho người khác để nói, viết, đăng tin, bài sai sự thật nhằm đề cao tập thể, cá nhân mình hoặc hạ thấp uy tín của tập thể, cá nhân khác trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

3. Chủ trì tham mưu, ban hành cơ chế, chính sách trái chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng hoặc gây thiệt hại đối với lợi ích của Nhà nước, tập thể và công dân.

4. Chạy hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, chạy phiếu tín nhiệm. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác cán bộ; đề bạt, bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là đối với người nhà, người thân.

5. Tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; tặng quà, nhận quà vì vụ lợi. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với việc đề xuất, cho chủ trương, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu các dự án, đề án kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đấu giá đất đai, tài sản nhà nước.

6. Lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc. Tổ chức đoàn đi công tác ở trong và ngoài nước không đúng thành phần, thời gian và nội dung yêu cầu công việc. Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí.

7. Lợi dụng doanh nghiệp hoặc để doanh nghiệp lợi dụng nhằm vụ lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để

sử dụng, vay, mượn tiền, tài sản, phương tiện của tổ chức, cá nhân trái quy định.

8. Để vợ (chồng), bố, mẹ, con, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để vụ lợi. Để vợ (chồng), con đẻ, con nuôi sống xa hoa, phô trương, lãng phí hoặc sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy định và định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Trung ương. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định nêu gương; gắn việc thực hiện Quy định với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định. Kịp thời xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm để làm gương cho cấp dưới.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy định.

3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Quy định này được phổ biến đến chi bộ./.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

**TỔNG BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Nguyễn Phú Trọng**

**CHỈ THỊ  
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác  
bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh  
chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

Thời gian qua, để phát huy vai trò của nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp ý, phê bình, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, Đảng, Nhà nước đã ban hành và triển khai thực hiện một số chủ trương, quy định có liên quan đến bảo vệ người tố cáo và đạt được kết quả bước đầu. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn những hạn chế, bất cập, như tình trạng để lộ lọt thông tin của người tố cáo; không ít trường hợp người tố cáo không được bảo vệ, bị trả thù, trù dập; các hành vi trả thù, trù dập chưa được phát hiện, xử lý nghiêm. Việc biểu dương, khen thưởng người tố cáo đúng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt việc bảo vệ người tố cáo chưa được quan tâm. Cán bộ, đảng viên và người dân còn chưa an tâm, ngại đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp ý, phê bình cán bộ, đảng viên vi phạm...

Những hạn chế, bất cập nêu trên do nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là do cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu ở không ít nơi chưa quan tâm đến công tác này. Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chưa hoàn thiện, thiếu cụ thể.

Công tác giải quyết tố cáo trong một số trường hợp còn để kéo dài, có biểu hiện bao che người bị tố cáo. Kiểm tra, thanh tra, điều tra phát hiện, xử lý hành vi trả thù, trù dập người tố cáo và những vi phạm quy định về bảo vệ người tố cáo chưa được coi trọng, trong khi những hành vi trả thù, trù dập người tố cáo ngày càng tinh vi, khó phát hiện.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ sau:

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu phải nêu cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ người tố cáo thuộc phạm vi mình phụ trách; sâu sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, uốn nắn lệch lạc trong quá trình thực hiện của cấp dưới; chịu trách nhiệm trước cấp trên và bị xử lý trách nhiệm nếu buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không làm hết thẩm quyền để xảy ra tình trạng người dân, cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi phụ trách bị trả thù, trù dập khi tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cần xác định rõ việc bảo vệ người tố cáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trước hết là của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cơ quan chức năng ở các cấp.

**2.** Tiếp tục hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ người tố cáo.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành quy định liên quan đến việc bảo vệ người tố cáo theo hướng cụ thể, đồng bộ, có chế tài xử lý nghiêm khắc,

chú trọng các biện pháp phòng ngừa; làm rõ những biểu hiện của hành vi trả thù, trù dập người tố cáo dưới mọi hình thức để làm cơ sở nhận diện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý đối với các hành vi này.

Ban cán sự đảng Chính phủ, ban cán sự đảng các bộ, ngành liên quan chỉ đạo ban hành quy định và hướng dẫn thi hành Luật Tố cáo năm 2018 một cách cụ thể, chi tiết, đồng bộ, phân rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân bảo vệ người tố cáo; tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý. Ban hành quy định về bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, cung cấp thông tin về những hành vi có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, công chức mà Luật Tố cáo năm 2018 chưa quy định.

**3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với công tác bảo vệ người tố cáo.**

Ủy ban kiểm tra, thanh tra các cấp đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra để kịp thời phát hiện các cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao trong việc bảo vệ người tố cáo, người phản ánh, kiến nghị, cung cấp thông tin về những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, đảng viên, các cơ quan, tổ chức...; phát hiện, làm rõ và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo và công khai kết quả xử lý.

Ủy ban kiểm tra, thanh tra cấp trên chủ động hướng dẫn Ủy ban kiểm tra và cơ quan thanh tra cấp dưới thực hiện tốt công tác này.

Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường hoạt động giám sát việc chấp hành pháp luật về tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập, chưa thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ người tố cáo; thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tố cáo theo quy định.

**4.** Củng cố, kiện toàn, đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan, đơn vị có chức năng bảo vệ người tố cáo; tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan này thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**5.** Tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo. Đẩy mạnh phát hiện, xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo, bao che người bị tố cáo; cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ người tố cáo nhưng không làm tròn trách nhiệm; người lợi dụng quyền phản ánh, tố giác, tố cáo để bôi nhọ, vu khống, thông tin sai sự thật, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của các tổ chức, cá nhân liên quan, gây mất đoàn kết nội bộ. Động viên, khen thưởng kịp thời người tố cáo đúng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức làm tốt công tác bảo vệ người tố cáo.

Tổ chức phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong hệ thống chính trị nhằm nâng cao hiệu quả và khắc phục những yếu kém trong công tác bảo vệ người tố cáo.

**6.** Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá các quy định hiện hành về khen thưởng người tố cáo để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa



đổi, bổ sung cho phù hợp. Hình thức, nội dung, cách thức tổ chức khen thưởng phải thực sự góp phần tạo động lực, khuyến khích người tố cáo, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhưng không để lộ lọt thông tin, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của người tố cáo.

**7.** Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và người dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, bảo vệ có hiệu quả người tố cáo; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và các cơ quan chức năng trong việc bảo vệ người tố cáo, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của toàn xã hội đối với công tác này.

Các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tích cực phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện bao che các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; những hành vi trả thù, trù dập người tố cáo; ủng hộ, bảo vệ người tố cáo; phê phán những hành vi vu khống, tố cáo sai sự thật.

**8.** Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị này.

Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị, định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

(Đã ký)

**Trần Quốc Vương**

**QUY ĐỊNH**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và**  
**chống chạy chức, chạy quyền**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng Đảng, Bộ Chính trị quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền như sau:

**I- QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.
2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác cán bộ.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Quyền lực trong công tác cán bộ là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong việc tuyển dụng, bố trí, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra, giám

sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

2. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác cán bộ; phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, nhất là các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, lộng quyền hoặc không thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và những việc phải làm trên cương vị được giao trong công tác cán bộ.

3. Cơ quan được giao thực hiện công tác cán bộ bao gồm:

- Cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định về công tác cán bộ, nhân sự theo thẩm quyền là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ban tổ chức của cấp ủy, cơ quan tổ chức - cán bộ, cơ quan nội vụ, các cơ quan được giao phối hợp trong công tác đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định cán bộ.

4. Nhân sự là người đang được các cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy trình công tác cán bộ.

## **II- KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ**

**Điều 3. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh những sai sót và chịu trách nhiệm về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác cán bộ thuộc phạm vi, thẩm quyền, trách nhiệm được giao.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ. Quy định cụ thể trách nhiệm của tập thể, cá nhân; quy trình, thủ tục, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong từng khâu về công tác cán bộ.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ. Chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

4. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác cán bộ. Xử lý nghiêm những người lợi dụng việc này để tố cáo hoặc lan truyền các thông tin sai sự thật nhằm hạ uy tín người khác.

5. Điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc khi thấy cần thiết.

6. Không bố trí những người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố, mẹ của vợ hoặc chồng, con, anh chị em ruột) cùng đảm nhiệm các chức danh có liên quan như: Bí thư, phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cùng cấp ủy; chủ tịch Ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan nội vụ, thanh tra cùng cấp ở một địa phương; thành viên trong cùng ban cán sự đảng, đảng đoàn; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị.

**Điều 4. Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị**

1. Thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình trong công tác cán bộ. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến nhân sự mà cá nhân được phân công theo dõi, quản lý. Thể hiện rõ chính kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình, được bảo lưu ý kiến.

2. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

3. Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc đề xuất nhân sự và trong việc nhận xét, đánh giá, xác nhận hồ sơ, lý lịch, các giấy tờ có liên quan của nhân sự thuộc thẩm quyền phụ trách. Với tư cách là thành viên, chịu trách nhiệm liên đới đối với từng quyết định không đúng về công tác cán bộ của tập thể lãnh đạo, trừ trường hợp đã có ý kiến không đồng ý trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ và báo cáo cấp có thẩm quyền bằng văn bản (hoặc ý kiến đã được ghi nhận trong biên bản cuộc họp).

4. Tự giác báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý khi có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột) là người có quyền, lợi ích liên quan đến việc thực hiện quy trình công tác cán bộ.

5. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực thuộc thẩm quyền được giao quản lý, phụ trách.

6. Nghiêm cấm các hành vi sau:

a) Cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền,

trách nhiệm, nhất là những thông tin, tài liệu, hồ sơ nhân sự đang trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ.

b) Xen ghép ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật nhằm vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình tham mưu thực hiện quy trình công tác cán bộ.

c) Để người khác, nhất là vợ, chồng, bố, mẹ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để thao túng, can thiệp công tác cán bộ.

d) Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ.

đ) Các hành vi quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quy định này.

### **Điều 5. Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị**

Ngoài việc thực hiện các nội dung tại Điều 4, còn phải thực hiện:

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Công khai, minh bạch các nội dung về công tác cán bộ cho các đối tượng có liên quan theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nhân sự và cung cấp cho các thành viên liên quan theo quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc quy định của cấp có thẩm quyền. Sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền, chỉ đạo thực hiện quy trình nhân sự đúng thời gian quy định.

2. Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần theo quy định khi họp bàn về công tác cán bộ; dành thời gian thỏa đáng để

tập thể thảo luận thật sự dân chủ; không được có biểu hiện vận động, tranh thủ, dẫn dắt, thao túng, áp đặt ý kiến chủ quan, tác động, gây nhiễu thông tin, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu, quyết định nhân sự theo ý mình.

3. Đề xuất rõ ràng, cụ thể về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, điều kiện, quy trình giới thiệu, đánh giá nhân sự. Kết luận đầy đủ, chính xác, trung thực, khách quan những nội dung thảo luận và chịu trách nhiệm về kết luận của mình khi chủ trì hội nghị về công tác cán bộ.

4. Bố trí thời gian, không gian bảo đảm cho các thành viên độc lập, khách quan khi ghi phiếu biểu quyết, phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm. Không vận dụng các cách thức biểu quyết khác quy định.

5. Báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan, đúng bản chất ý kiến của tập thể lãnh đạo với cấp có thẩm quyền, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau về công tác cán bộ.

6. Kể từ khi có thông báo nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu hoặc chuyển công tác, phải báo cáo bằng văn bản và phải được cấp trên trực tiếp đồng ý trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp.

**Điều 6. Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp**

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

- Chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đối với những đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự.

- Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực cho cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo những ý kiến khác nhau về nhân sự của các cơ quan được giao thực hiện công tác cán bộ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

### **Điều 7. Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất**

1. Nắm vững, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; tình hình và yêu cầu về cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi. Bảo đảm khách quan, công tâm, trung thực, chính xác, thận trọng, chặt chẽ trong tham mưu về công tác cán bộ.

2. Chịu trách nhiệm về đề xuất của mình và tính chính xác, kịp thời của hồ sơ nhân sự. Báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền về nhân sự và phương án nhân sự thuộc địa bàn được phân công theo dõi.

3. Kịp thời phát hiện, báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị việc xử lý.

4. Chấp hành Khoản 5, Điều 3 và Khoản 2, 4, 6 Điều 4 Quy định này.

5. Nghiêm cấm các hành vi:

a) Những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian, đặt điều kiện đối với nhân sự và cơ quan trình nhân sự.



b) Các hành vi quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quy định này.

### **Điều 8. Đối với nhân sự**

1. Báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và kê khai trung thực tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, phong, thăng cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách nếu bản thân thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, uy tín, năng lực, sức khỏe.

3. Nghiêm cấm việc trực tiếp hoặc thông qua người khác, phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội để phát tán thông tin không đúng sự thật, tố cáo sai sự thật nhằm đề cao bản thân, hạ thấp uy tín người khác trong công tác cán bộ.

4. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại Điều 10 Quy định này.

### **Điều 9. Xử lý trách nhiệm**

1. Tập thể, cá nhân vi phạm các nội dung nêu tại Điều 3 và Điều 6 của Quy định này thì phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý theo quy định.

2. Cán bộ, đảng viên (kể cả những người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm các nội dung nêu tại các Điều 4, 5, 7, 8 của Quy định này thì bị xử lý theo quy định hiện hành. Ngoài ra, nếu là cán bộ đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

a) Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

b) Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng.

c) Hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ.

### **III- CHỐNG CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN**

#### **Điều 10. Hành vi chạy chức, chạy quyền**

1. Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

2. Tranh thủ mọi lúc, mọi nơi, nhất là các dịp lễ tết, sinh nhật và các cơ hội khác, sử dụng danh nghĩa tình cảm cá nhân hoặc danh nghĩa tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân khác để tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền hoặc người có liên quan nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

3. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, bổ nhiệm mình hoặc người khác, “cánh hẩu” vào vị trí, chức vụ theo ý đồ cá nhân hoặc một nhóm người.

4. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình.

5. Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để mặc cả, cài đặt điều kiện, đòi hỏi vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

6. Sử dụng các hành vi tiêu cực khác nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

### **Điều 11. Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền**

1. Biết nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền nhưng che giấu, thỏa hiệp, không xử lý theo thẩm quyền hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Không xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền.

3. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo ý mình.

4. Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân.

5. Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.

6. Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi không chính đáng.

7. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ, môi giới cho nhân sự thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền nêu tại Điều 10 Quy định này.

8. Các hành vi khác nhằm bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

**Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong chống chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền**

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Phát hiện, tiếp nhận thông tin liên quan hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

b) Cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền ở cơ quan, đơn vị mình.

c) Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời, xử lý nghiêm những người tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan dân cử thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, nếu phát hiện hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm

tra và xử lý, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định.

3. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm phát hiện và lắng nghe ý kiến của nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

### **Điều 13. Xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền**

1. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi chạy chức, chạy quyền hoặc bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành. Ngoài ra, nếu là cán bộ đang công tác tùy theo hình thức bị kỷ luật còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

a) Bị khiển trách thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 18 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

b) Bị cảnh cáo thì xem xét cho thôi tham gia cấp ủy, thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm. Đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 30 tháng kể từ ngày quyết định cho thôi cấp ủy, chức vụ mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

c) Bị cách chức thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 60 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch

cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

d) Bị khai trừ ra khỏi Đảng thì xem xét buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

2. Đối với các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền liên quan đến việc đưa, nhận hối lộ hoặc các hành vi vi phạm khác đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính.

#### **IV- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức quán triệt và cụ thể hoá theo thẩm quyền để thực hiện nghiêm Quy định này. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và hàng năm báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện.

2. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định này.

3. Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới khung xử lý hành vi vi phạm nêu trong Quy định này.

Ủy ban kiểm tra của cấp ủy các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm.

4. Ban Dân vận Trung ương, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện việc giám sát công tác cán bộ và việc thực hiện Quy định này; đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm được phát hiện qua giám sát và phản ánh của nhân dân.

5. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Quy định.

6. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; hằng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ.

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu phát hiện có vướng mắc và cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương) xem xét, quyết định./.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**  
**TỔNG BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Nguyễn Phú Trọng**

**CHỈ THỊ**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với**  
**công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt**  
**trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế**

Thời gian qua, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo chuyển biến tích cực trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng và tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Pháp luật về thu hồi tài sản tham nhũng từng bước được hoàn thiện; tổ chức bộ máy cơ quan thi hành án dân sự các cấp được củng cố, kiện toàn; quá trình thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế được quan tâm chỉ đạo, xử lý kịp thời, hiệu quả hơn; tỉ lệ thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt được nâng lên..., góp phần quan trọng vào kết quả chung của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Tuy nhiên, nhận thức và trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng về công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế vẫn còn hạn chế. Cơ chế, chính sách, pháp luật trong công tác này còn bất cập. Năng lực, phẩm chất của một bộ phận cán bộ làm công tác thi hành án dân sự chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và



cơ quan thi hành án có lúc, có việc chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; hợp tác quốc tế trong thu hồi tài sản tham nhũng bị tẩu tán ra nước ngoài còn khó khăn, vướng mắc; tỉ lệ thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt còn thấp...

Để nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, tích cực góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

**1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong quá trình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thu hồi tài sản tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.**

**2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, nhất là các quy định về trình tự, thủ tục thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; về cơ chế thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt không qua thủ tục kết tội; cơ chế xử lý tài sản bị kê biên, phong tỏa; sớm khắc phục những bất cập, vướng mắc trong kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, thẩm**

định giá, bán đấu giá tài sản, thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp. Nghiên cứu rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, kiểm toán, tố tụng hình sự, thi hành án dân sự và các quy định pháp luật liên quan theo hướng bổ sung cho thanh tra viên, kiểm toán viên thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế; xác định rõ trách nhiệm của từng chủ thể trong việc truy nguyên, truy tìm, kê biên tài sản, phong toả tài khoản ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử. Hoàn thiện cơ chế tương trợ tư pháp về hình sự để thực hiện tốt công tác phát hiện, xử lý tài sản do phạm tội mà có ở nước ngoài. Khẩn trương hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt; nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực bất động sản, ngân hàng, chuyển nhượng vốn góp, cổ phần để kiểm soát tài sản chặt chẽ, hạn chế việc tẩu tán, che giấu, hợp thức hoá tài sản do phạm tội mà có, tạo thuận lợi cho công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

**3. Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan thi hành án dân sự, ban chỉ đạo thi hành án dân sự các cấp; kịp thời áp dụng các biện pháp thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, đất đai, phong toả tài khoản ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử. Toà án các cấp thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chuyển giao bản án, tài liệu liên quan đến tài sản bị kê biên, phong toả; kịp thời đình chính, giải thích bản án**

và các kiến nghị của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Cơ quan thi hành án dân sự kịp thời xử lý theo pháp luật tài sản đã kê biên, phong toả, tạm giữ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, đồng thời tích cực xác minh, truy tìm và xử lý tài sản trong giai đoạn thi hành án.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo thi hành án dân sự các cấp trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt, nhất là chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự, thu hồi tài sản tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng, cơ quan quản lý tài sản, đất đai và các cơ quan liên quan cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về tài khoản, tài sản, đất đai theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, kịp thời áp dụng các biện pháp tạm giữ, kê biên, phong toả, xử lý tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong quá trình tố tụng và thi hành án dân sự.

**4.** Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm sát công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực trong công tác thu hồi tài sản. Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể tăng cường giám sát công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; có cơ chế phát huy hiệu quả vai trò giám sát của nhân dân, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác tài sản bất minh và sai phạm trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

**5.** Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử và thi

hành án dân sự, bảo đảm đủ số lượng, vững về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, thực sự liêm, chính, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn hiện nay.

**6.** Tăng cường hợp tác quốc tế trong thu hồi tài sản tham nhũng; chủ động phối hợp với các tổ chức quốc tế và các cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài để xác minh, truy tìm và xử lý tài sản do phạm tội mà có đang ở nước ngoài. Đẩy mạnh tham gia, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp hình sự giữa Việt Nam với các nước, tạo cơ sở pháp lý, cơ chế phối hợp trong phòng, chống tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

**7.** Các tỉnh ủy, thành ủy, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị này.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Chỉ thị này phổ biến đến Chi bộ.

**T/M BAN BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Võ Văn Thưởng**

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**

**Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng**

Tại phiên họp ngày 20/4/2021, sau khi nghe báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng” (gọi tắt là Chỉ thị 50) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Ban Bí thư kết luận:

Năm năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị 50, góp phần quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng và phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng từng bước được khẳng định và phát huy. Thể chế, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát hiện, xử lý tham nhũng ngày càng hoàn thiện. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán được tăng cường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng được chỉ đạo quyết

liệt, rõ đến đâu xử lý đến đó, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, sai phạm kinh tế đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp đã được xử lý dứt điểm, nghiêm khắc, đúng pháp luật, có tác dụng giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa. Thu hồi tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực. Công tác thông tin, tuyên truyền về phát hiện, xử lý tham nhũng được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hợp tác quốc tế trong phát hiện, xử lý tham nhũng được tăng cường, mở rộng.

Những kết quả đạt được nêu trên đã khẳng định tính đúng đắn, kịp thời của Chỉ thị 50, thực sự đi vào cuộc sống, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, so với yêu cầu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, việc triển khai thực hiện một số chủ trương, giải pháp trong Chỉ thị 50 vẫn còn hạn chế, hiệu quả thấp. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng chưa phản ánh đúng thực trạng tình hình tham nhũng, nhất là ở địa phương, cơ sở; tham nhũng trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp, nghiêm trọng, biểu hiện ngày càng tinh vi; các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp còn phổ biến, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị 50 về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng thời gian

tối, góp phần thực hiện mục tiêu ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

**1.** Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, địa phương, đơn vị trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Người đứng đầu phải luôn gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm người đứng đầu không chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc phát hiện, xử lý tham nhũng, có các hành vi bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

**2.** Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, pháp luật về phát hiện, xử lý tham nhũng, bảo đảm đồng bộ, khả thi. Khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản pháp luật hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự về các tội tham nhũng, kinh tế; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Giám định tư pháp (sửa đổi, bổ sung năm 2020); sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra;... Ủy ban Thường vụ Quốc hội tăng cường giải thích pháp luật, đồng thời chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo sự thống nhất cao trong áp dụng và thi hành pháp luật.

**3.** Tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; kiến nghị khởi tố kịp thời khi phát hiện tham nhũng; xử lý dứt điểm những vấn đề tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ; nơi nào có nhiều thông tin phản ánh về tham nhũng, tiêu cực nhưng không chủ động tự kiểm tra để phát hiện hoặc phát hiện nhưng không xử lý, xử lý nường nhẹ thì cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm và phải bị xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh vi phạm trong thực thi nhiệm vụ của các cá nhân, cơ quan, đơn vị này. Đề cao vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

Các cơ quan chức năng trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, thi hành án, nếu phát hiện dấu hiệu phạm tội phải kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra để thụ lý, điều tra, xử lý theo pháp luật, không chờ kết thúc quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thi hành án. Nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý phải báo cáo ngay cho Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về



phòng, chống tham nhũng để kịp thời chỉ đạo xử lý; đồng thời chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét xử lý theo quy định của Đảng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo.

**4.** Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, sai phạm kinh tế nghiêm trọng, phức tạp với quan điểm: “Tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử”. Tập trung xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ án đã khởi tố, điều tra. Chấn chỉnh công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời áp dụng các biện pháp kê biên, tạm giữ tài sản, phong tỏa tài khoản và xử lý tài sản tham nhũng ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

**5.** Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phát hiện và xử lý tham nhũng; chủ động cung cấp thông tin, công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng và kết quả xử lý đến cán bộ, đảng viên, nhân dân, các cơ quan báo chí. Có cơ chế bảo vệ, khen thưởng xứng đáng người tích cực đấu tranh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng, tiêu

cực dễ gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

**6.** Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cơ quan nội chính và cơ quan thực thi pháp luật trong công tác phòng, chống tham nhũng. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường giáo dục, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng phát hiện, xử lý tham nhũng, nhất là các cơ quan chuyên trách chống tham nhũng; có cơ chế khuyến khích, thu hút những cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, bản lĩnh về công tác tại các cơ quan này. Nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình cơ quan chuyên trách chống tham nhũng theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm tính độc lập trong thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý tham nhũng; bổ sung nội dung phòng, chống tiêu cực vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

**7.** Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận này.

Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng kết quả thực hiện Kết luận này.

**T/M BAN BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Võ Văn Thưởng**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI;
- Căn cứ Quyết định số 162-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIII;

Bộ Chính trị quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như sau:

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về chức năng, phạm vi chỉ đạo, nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy định này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan

Thường trực của Ban Chỉ đạo (viết tắt là Cơ quan Thường trực) và các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo do Bộ Chính trị thành lập, chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi cả nước.

## **Điều 3. Phạm vi chỉ đạo của Ban Chỉ đạo**

1. Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong phạm vi cả nước.

2. Trực tiếp chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; các vụ án, vụ việc tiêu cực khác ngoài tham nhũng ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, phẩm chất đạo đức, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ (gọi chung hai loại vụ án, vụ việc này là vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm).

## **Điều 4. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tuân thủ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tôn trọng, không làm cản trở hoạt động bình thường và không làm thay nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định chủ trương, định hướng về cơ chế, chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, điều hòa phối hợp, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương thông qua hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của mình làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục.

4. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng trong việc

kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

5. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương và cấp ủy viên, đảng viên có thẩm quyền trong xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý thông tin về vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do các cá nhân, tổ chức phát hiện, cung cấp, kiến nghị.

6. Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xử lý vi phạm quy định về quản lý, cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những hành vi lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ.

7. Tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

## **Điều 6. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo**

1. Yêu cầu các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền báo cáo về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; về giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin

về hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý.

2. Yêu cầu các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xem xét lại việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý khi có căn cứ cho rằng việc kết luận, xử lý chưa khách quan, chính xác, nghiêm minh.

3. Yêu cầu các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án kết luận, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Trực tiếp chỉ đạo về chủ trương xử lý đối với một số vụ án, vụ việc cụ thể hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, thành lập các ban chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc để trực tiếp chỉ đạo xử lý đối với một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

4. Kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định hoặc yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi có căn cứ cho rằng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực hoặc có hành vi cản trở, gây khó khăn đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp quản lý thì báo cáo ngay cho Ban Chỉ đạo, cấp ủy quản lý cán bộ để kịp thời chỉ đạo xử lý; đồng thời chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban kiểm tra thuộc cấp ủy quản lý cán bộ để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thi hành án, nếu phát hiện sai phạm có dấu hiệu tội phạm thì kịp thời chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo thẩm quyền, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

6. Trực tiếp làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khi cần thiết, được sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công.

2. Chủ động đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo và Trưởng ban các chủ trương, định hướng về cơ chế, chính sách, pháp luật, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong lĩnh vực, địa bàn, chuyên đề được phân công theo dõi, quản lý, phụ trách.

3. Cùng với tập thể cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng và tập thể lãnh đạo nơi công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện



nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong địa bàn, lĩnh vực, chuyên đề được phân công theo dõi, quản lý, phụ trách.

5. Được sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của cơ quan, tổ chức do mình trực tiếp quản lý, phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công.

### **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban**

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Chủ trì, định hướng thảo luận, kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Khi cần thiết, trực tiếp làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

5. Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp không họp được Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo, trực tiếp quyết định và chỉ đạo thực hiện một số công việc cần thiết để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác, chịu trách nhiệm về quyết

định của mình và báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo tại phiên họp gần nhất.

6. Quyết định những vấn đề khác liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban**

#### **1. Phó Trưởng ban:**

Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điều 7 Quy định này, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Giúp Trưởng ban điều phối hoạt động của các thành viên theo phân công của Trưởng ban.

b) Thay mặt Trưởng ban thực hiện một số công việc, chủ trì một số phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền.

c) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo phân công của Trưởng ban.

#### **2. Phó Trưởng ban thường trực:**

Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định tại Khoản 1, Điều 9, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều phối hoạt động, phân công công việc cho các thành viên; chỉ đạo, phối hợp, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và triệu tập các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo; xử lý công việc hằng ngày, thường xuyên của Ban Chỉ đạo; chủ trì một số cuộc họp và ký một số văn bản của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban.

c) Trực tiếp quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Cơ quan Thường trực; quyết định các vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực.

d) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

đ) Làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan; yêu cầu báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để nắm nội dung, tiến độ, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để kịp thời báo cáo Trưởng ban.

## **Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo**

Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban và các Phó Trưởng ban. Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và giải quyết các công việc phát sinh giữa hai phiên họp của Ban Chỉ đạo.

2. Giải quyết hoặc kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định việc sử dụng tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

4. Chỉ đạo việc phát hiện, cho chủ trương xử lý đối với một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

5. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kịp thời xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi có căn cứ cho rằng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, cản trở, gây khó khăn đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc không đủ năng lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được giao.

### **Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan Thường trực**

Ban Nội chính Trung ương là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; hỗ trợ hoạt động của các Thành viên Ban Chỉ đạo trong trường hợp cần thiết. Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo về chủ trương, định hướng xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo, hướng dẫn xử lý một số vụ án, vụ việc được Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo giao.

4. Trong trường hợp cần thiết, đề xuất với Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo về những giải pháp cụ thể (trong đó có giải pháp thành lập tổ công tác liên ngành) để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án một số vụ án, xử lý một số vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

5. Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, đề xuất Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo chỉ đạo việc bổ sung, sửa đổi, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

7. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan Thường trực được làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan; yêu cầu báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 12. Chế độ làm việc**

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chương trình hàng năm, họp thường kỳ 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Thường trực Ban Chỉ đạo họp thường kỳ 3 tháng một lần, họp bất thường khi cần.

2. Kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan để thực hiện.

3. Khi cần thiết, Ban Chỉ đạo tổ chức hội nghị toàn quốc hoặc hội nghị chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

4. Định kỳ 6 tháng và khi cần thiết, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo bằng văn bản với Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

5. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng ban quyết định triệu tập các phiên họp, cuộc họp bất thường của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

Trong thời gian Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo không họp, nếu có vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo cần phải

giải quyết khẩn trương, kịp thời, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm gửi văn bản xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo và tổng hợp, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định; đồng thời thông báo kết quả tới các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo.

### **Điều 13. Quan hệ công tác**

1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

2. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương: Ban Chỉ đạo chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương chấp hành sự chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định kỳ, đột xuất báo cáo với Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

3. Ban Chỉ đạo trao đổi thông tin cần thiết với các cơ quan, tổ chức; mời đại diện các cơ quan Trung ương và địa phương tham dự các hội nghị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

## **Điều 14. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ 6 tháng một lần hoặc khi có yêu cầu, Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả hoạt động với Bộ Chính trị, Ban Bí thư và đề xuất về định hướng công tác trong thời gian tiếp theo.

2. Định kỳ hằng tháng và khi có yêu cầu, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và các nội dung có liên quan; kịp thời báo cáo với Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được phân công chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực về tiến độ, khó khăn, vướng mắc và về kết quả thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đối với vụ án, vụ việc.

3. Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm và khi có yêu cầu, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **Điều 15. Con dấu, tài khoản và kinh phí hoạt động**

1. Ban Chỉ đạo có con dấu riêng và sử dụng tài khoản của Ban Nội chính Trung ương để phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.



2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do Văn phòng Trung ương Đảng bảo đảm và cấp qua Ban Nội chính Trung ương.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 16. Quy chế làm việc**

Căn cứ Quy định này, Ban Chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 17. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quy định số 211-QĐi/TW ngày 25/12/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, Ban Chỉ đạo báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**  
**TỔNG BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Nguyễn Phú Trọng**

**KẾT LUẬN**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ**  
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIII**  
**về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và**  
**hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi,**  
**xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng**  
**chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến",**  
**"tự chuyển hóa"**

-----

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp ủy, tổ chức đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng Đảng (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4) đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, thực sự đi vào cuộc sống, có nhiều bước đột phá quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được nâng lên; nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kết hợp hài hoà giữa "xây" và "chống". Nhiều tấm gương điển hình, tiên tiến

được nhân rộng, lan toả trong đời sống xã hội, đồng thời xử lý kịp thời, nghiêm minh, khách quan những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xã hội, có tác dụng cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung. Huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 không chỉ nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên mà còn góp phần rất quan trọng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 vẫn còn hạn chế, khuyết điểm: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức chưa đầy đủ tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn hạn chế. Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực chưa có hoặc có nhưng chưa cụ thể, hiệu quả thực thi thấp. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên chưa hiệu quả; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, khuyết điểm là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chưa quyết tâm và có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, còn thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa gương mẫu, mất đoàn kết nội bộ, chưa thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", thậm chí còn cục bộ, lợi ích nhóm, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất, thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, đất nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bốn nguy cơ[1] mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" còn diễn biến phức tạp. Vì vậy, đòi hỏi phải đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Ban Chấp hành Trung ương quyết định đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

# I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

## 1. Mục tiêu

Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa "xây" và "chống", xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên. Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gắn bó mật thiết với nhân dân, ngày càng được nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

### ***2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình***

Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo,

quản lý. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là cấp ủy, thường vụ cấp ủy, đề cao và thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, "dĩ hoà vi quý". Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Tiến hành đồng thời việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên; học tập và "làm theo" Bác bằng những hành động cụ thể, hằng ngày, bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự lan toả tích cực trong Đảng và toàn xã hội.

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục nghiên cứu phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn Việt Nam. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm quốc tế xây dựng cơ sở khoa học vững chắc cho việc hoạch định, thực thi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các cơ quan báo chí và nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân; chủ động dự báo tình hình, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội. Tiếp tục thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển, quản lý báo chí, xuất bản; tăng cường

định hướng và đề cao sứ mệnh, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, quản lý chặt chẽ các trang tin điện tử, nhất là mạng xã hội; tăng cường định hướng thông tin, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng Internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ. Quản lý và đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc lập và sử dụng mạng xã hội trên Internet.

Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng, quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, cán bộ giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu. Nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ công chức, viên chức rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân. Kiên quyết chống biểu hiện bè phái, cục bộ địa phương, "lợi ích nhóm".

## ***2.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả***

Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là "then chốt của then chốt", có

ý nghĩa quyết định mọi thành công của cách mạng nước ta cả trước mắt và lâu dài. Công tác cán bộ gắn với việc thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, giữ vững vị thế cầm quyền và bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn ý thức đầy đủ về trách nhiệm, "đúng vai, thuộc bài", thật sự chuyên nghiệp, làm tốt nhiệm vụ được giao, phải gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào



đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ.

Thực hiện thí điểm một số chủ trương như: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình, bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng...

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sang các lĩnh vực khác và ngược lại; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn,

phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

### **2.3. Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách**

Tập trung rà soát, thể chế hoá kịp thời chủ trương của Đảng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế hiện có, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Khẩn trương hoàn thiện các cơ chế về phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tuyển dụng công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú ý quản lý cán bộ, đảng viên làm việc trong lĩnh vực đặc thù, nghiên cứu, học tập, lao động, công tác ở nước ngoài; kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo, bổ sung cán bộ cho Đảng; thu hút và khuyến khích cán bộ làm việc trong các cơ quan, lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu.

Nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; cơ chế bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, đề cao thực hiện thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào, không để xảy ra tình trạng lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật. Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật.

Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, tài nguyên, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, hải quan, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,...

#### ***2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm***

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài; đồng thời, quan tâm giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức

đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề, tập trung giám sát cán bộ, đảng viên có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" ngay tại cơ sở, chi bộ, không để kéo dài hoặc "đùn đẩy" lên cấp trên. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tự phê bình và phê bình, thực hiện trách nhiệm nêu gương và khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chủ động phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc

liên quan đến tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là những vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường phối hợp đồng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến cơ sở. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trước hết là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực.

### ***2.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh***

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp ủy đảng về công tác cán bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; của báo chí. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối

sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở để thực hiện có hiệu quả phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền các cấp. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề nhân dân phản ánh, khiếu kiện, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan toả lớn trong Đảng và xã hội.

## II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận này, tổ chức Hội nghị toàn quốc để quán triệt đến cán bộ chủ chốt; chỉ đạo mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng và hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện Kết luận này.

**2.** Các tỉnh ủy, thành ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể của tổ chức, địa phương, đơn vị mình để thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị.

**3.** Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thể chế hoá nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và Kết luận này, nhất là những vấn đề về kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

**4.** Các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế có liên quan, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**TỔNG BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Nguyễn Phú Trọng**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về những điều đảng viên không được làm**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng và giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng,

### **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG QUY ĐỊNH**

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam; cùng với việc gương mẫu chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội mà mình là thành viên, phải chấp hành nghiêm những quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm.



## I- Những điều đảng viên không được làm

**Điều 1.** Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

**Điều 2.** Không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

**Điều 3.** Phản bác, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; “tư duy nhiệm kỳ”, đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

**Điều 4.** Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**Điều 5.** Viết bài hoặc cung cấp tài liệu cho người khác viết, nói, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục

Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, phỏng vấn, hội ký, phim, ảnh không đúng quy định.

**Điều 6.** Tố cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Gửi hoặc tán phát đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết.

Đe dọa, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ người tố cáo, phê bình, góp ý; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

**Điều 7.** Tổ chức, tham gia các tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; biểu tình, tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh.

**Điều 8.** Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng, Nhà nước để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với tổ chức, cá nhân.

**Điều 9.** Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp; nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

**Điều 10.** Chủ trì, tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

**Điều 11.** Vi phạm đạo đức công vụ, bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác.

- Không báo cáo, không xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Can thiệp, tác động hoặc để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi.

- Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**Điều 12.** Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

**Điều 13.** Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

**Điều 14.** Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức;

tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

**Điều 15.** Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

**Điều 16.** Không thực hành tiết kiệm, để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công trái quy định.

**Điều 17.** Can thiệp, tác động để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng), bản thân và người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực theo dõi, quản lý.

**Điều 18.** Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma túy; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức bê tha và các tệ nạn xã hội khác.

Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi.

Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực trong gia đình; vi phạm chính sách dân số; sống chung với người khác như vợ chồng; vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài.

**Điều 19.** Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi.

## II- Tổ chức thực hiện

**1.** Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này và giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Các cấp ủy đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định và định kỳ hằng năm báo cáo với cấp ủy cấp trên tình hình thực hiện Quy định qua Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề thấy cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Ban Chấp hành Trung ương xem xét, quyết định.

**2.** Đảng viên vi phạm Quy định này phải được xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**3.** Quy định này thay thế Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về những điều đảng viên không được làm, có hiệu lực từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
TỔNG BÍ THƯ  
(Đã ký)  
Nguyễn Phú Trọng**

## **QUY ĐỊNH**

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Căn cứ Quy định số 32-QĐ/TW ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) như sau:

# Chương I

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về chức năng, phạm vi chỉ đạo, nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (viết tắt là Cơ quan Thường trực) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương thành lập, chịu trách nhiệm trước ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là ở địa phương).

### **Điều 3. Phạm vi chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

1. Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp ở địa phương.

2. Trực tiếp chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy

ra ở địa phương theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

#### **Điều 4. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy; đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

2. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tuân thủ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tôn trọng, không làm cản trở hoạt động bình thường và không làm thay nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

### **Chương II**

## **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY**

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

1. Tham mưu, đề xuất ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoặc tham mưu, đề xuất ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương,



Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và kết luận, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, điều hoà phối hợp, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy thông qua hoạt động theo phạm vi trách nhiệm được giao làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục sai phạm; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan.

5. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

6. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy và cấp ủy viên,

đảng viên có thẩm quyền trong xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý thông tin về vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do các cá nhân, tổ chức phát hiện, cung cấp, kiến nghị.

7. Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xử lý vi phạm quy định về quản lý, cung cấp thông tin, đưa tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những hành vi lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, định kỳ và đột xuất báo cáo ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương và kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương giao.

## **Điều 6. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

1. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền của địa phương báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham

những, tiêu cực; việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý.

2. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xem xét lại việc kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý khi có căn cứ cho rằng việc kết luận, xử lý chưa khách quan, chính xác, nghiêm minh.

3. Yêu cầu các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án của địa phương kết luận, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Trực tiếp chỉ đạo về chủ trương xử lý đối với một số vụ án, vụ việc cụ thể hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong trường hợp cần thiết quyết định thành lập các tổ công tác liên ngành để chỉ đạo thực hiện, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

4. Kiến nghị với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định hoặc yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương kiểm tra, xử lý kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi có căn cứ cho rằng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực hoặc có hành vi cản trở, gây khó khăn đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy và các cơ quan chức năng của địa phương trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, cấp ủy các cấp quản lý thì kịp thời báo cáo cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp ủy quản lý cán bộ đó để chỉ đạo xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy, ủy ban kiểm tra thuộc cấp ủy quản lý cán bộ đó để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trường hợp phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thì kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định, đồng thời báo cáo thường trực tỉnh ủy, thành ủy và Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, thi hành án, nếu phát hiện sai phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo thẩm quyền, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

6. Trực tiếp làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; khi cần thiết, được sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan của địa phương để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và giải quyết các công việc phát sinh giữa hai phiên họp của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Giải quyết hoặc kiến nghị Ban Chỉ đạo cấp tỉnh giải quyết các đề xuất, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

3. Quyết định việc sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan của địa phương để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh khi cần thiết.

4. Chỉ đạo về chủ trương, định hướng xử lý đối với một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; khi cần thiết, yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy và các cơ quan chức năng của địa phương trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

5. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ở địa phương kiểm tra, xử lý kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi có căn cứ cho rằng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, cản trở, gây khó khăn đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc không đủ năng lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được giao.

6. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để tham mưu, đề xuất ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận, chỉ đạo của

Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và kết luận, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

### **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

1. Tham gia và cùng chịu trách nhiệm lãnh đạo tập thể của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Trực tiếp thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công.

2. Chủ động đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Trưởng ban các chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; bổ sung vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo, nhất là trong lĩnh vực, địa bàn, chuyên đề được phân công theo dõi, quản lý, phụ trách.

3. Cùng với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo nơi công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong địa bàn, lĩnh vực, chuyên đề được phân công theo dõi, quản lý, phụ trách.

5. Được sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của cơ quan, tổ chức do mình trực tiếp

quản lý, phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phân công.

### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban**

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương về hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

3. Chủ trì, định hướng thảo luận, kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

4. Khi cần thiết, trực tiếp làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

5. Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp không họp được Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, trực tiếp quyết định và chỉ đạo thực hiện một số công việc cần thiết để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, chịu trách nhiệm về quyết định của mình và báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tại phiên họp gần nhất.

6. Chỉ đạo xử lý các vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý do các cấp

ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng phát hiện, báo cáo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xử lý cán bộ vi phạm.

7. Quyết định những vấn đề khác liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

## **Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban**

### **1. Phó Trưởng ban:**

Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo quy định tại Điều 8 Quy định này, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Giúp Trưởng ban điều phối hoạt động của các thành viên theo phân công của Trưởng ban.

b) Thay mặt Trưởng ban thực hiện một số công việc, chủ trì một số phiên họp của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh khi được Trưởng ban ủy quyền.

c) Giúp Trưởng ban chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương theo phân công của Trưởng ban.

### **2. Phó Trưởng ban thường trực:**

Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 10, Phó Trưởng ban thường trực còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều phối hoạt động, phân công công việc cho các thành viên; chỉ đạo, phối



hợp, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo phân công của Trưởng ban.

b) Giúp Trưởng ban chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và triệu tập các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; xử lý công việc hằng ngày, thường xuyên của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chủ trì một số cuộc họp và ký một số văn bản của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo phân công của Trưởng ban.

c) Trực tiếp quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Cơ quan Thường trực; quyết định các vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực.

d) Giúp Trưởng ban chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phát hiện, xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

đ) Làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; yêu cầu báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để nắm nội dung, tiến độ, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương, để kịp thời báo cáo Trưởng ban.

e) Chỉ đạo Cơ quan Thường trực xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về kết quả hoạt động, tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

## **Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan Thường trực**

1. Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trong việc phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về chủ trương, định hướng xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn xử lý một số vụ án, vụ việc được Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh giao.

4. Trong trường hợp cần thiết, đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về những giải pháp cụ thể (trong đó có giải pháp thành lập tổ công tác liên ngành) để chỉ đạo thực hiện, phối hợp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

5. Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, đề xuất Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, khắc phục

những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Khi cần thiết, hỗ trợ thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Trưởng ban giao.

8. Cơ quan Thường trực được đề nghị và tiếp nhận cán bộ biệt phái từ các cơ quan: Công an, viện kiểm sát, tòa án tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện nhiệm vụ. Việc biệt phái và tiếp nhận biệt phái do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan Thường trực được làm việc với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan; yêu cầu báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ; được sử dụng con dấu của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh khi ban hành các văn bản với tư cách là Cơ quan Thường trực.

## **Điều 12. Tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo cấp tỉnh gồm:**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh: Bí thư tỉnh ủy, thành ủy.
2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:
  - a) Phó bí thư thường trực tỉnh ủy, thành ủy.
  - b) Trưởng ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy.
  - c) Trưởng ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy.
  - d) Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy.
  - đ) Giám đốc công an tỉnh, thành phố.

Trưởng ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy là Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:

a) Trưởng ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy.

b) Chánh văn phòng tỉnh ủy, thành ủy.

c) Chánh án toà án nhân dân tỉnh, thành phố.

d) Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố.

đ) Chỉ huy trưởng bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.

e) Giám đốc sở tư pháp tỉnh, thành phố.

g) Chánh thanh tra tỉnh, thành phố.

h) Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố.

i) Phó trưởng ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy.

4. Ngoài thành phần, cơ cấu nêu trên, trường hợp thật cần thiết phải điều chỉnh về cơ cấu thành viên của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thì ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy báo cáo, xin ý kiến của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương trước khi quyết định.

5. Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh gồm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

6. Ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

## Chương III

# CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

### Điều 13. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh làm việc theo chương trình hằng năm, họp thường kỳ 3 tháng một lần, họp đột xuất khi cần. Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh họp thường kỳ hằng tháng, họp đột xuất khi cần.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng ban quyết định triệu tập các phiên họp đột xuất của Ban Chỉ đạo, cuộc họp đột xuất của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh được thông báo bằng văn bản đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương và cá nhân có liên quan để thực hiện.

3. Khi cần thiết, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức hội nghị của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc hội nghị chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

4. Định kỳ hằng tháng và khi cần thiết, các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh báo cáo bằng văn bản với Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

5. Trong thời gian Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh không họp, nếu có vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh cần phải giải quyết khẩn trương, kịp thời, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm gửi văn bản xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và tổng hợp, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định; đồng thời thông báo kết quả tới

các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

#### **Điều 14. Quan hệ công tác**

1. Với Ban Chỉ đạo Trung ương: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định.

2. Với Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương (Ban Nội chính Trung ương): Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu sự hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc của Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

3. Với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy theo quy định.

4. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, thành ủy: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trực

thuộc tỉnh ủy, thành ủy chấp hành sự chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định kỳ, đột xuất báo cáo với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

5. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan ở Trung ương trong chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với các cơ quan, tổ chức của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trong chỉ đạo triển khai thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

Trường hợp ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh khác với ý kiến chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương trong việc phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực thì các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương; Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo đầy đủ việc phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc với Ban Chỉ đạo Trung ương.

6. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trao đổi thông tin cần thiết với các cơ quan, tổ chức; mời đại diện các cơ quan, tổ chức của địa phương tham dự các hội nghị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

## **Điều 15. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ hằng quý và khi có yêu cầu, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương,

kết quả hoạt động và định hướng công tác trong thời gian tiếp theo với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Định kỳ hằng tháng và khi có yêu cầu, ủy ban kiểm tra, ban tổ chức, ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy; ban cán sự đảng tòa án nhân dân, ban cán sự đảng viện kiểm sát nhân dân, đảng ủy công an, đảng ủy bộ đội biên phòng, đảng ủy quân sự tỉnh, thành phố, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh; thanh tra tỉnh, sở tư pháp, cục thi hành án dân sự, chi cục kiểm lâm, chi cục kiểm ngư, cục quản lý thị trường, cục thuế, cục hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (qua Cơ quan Thường trực) bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các nội dung có liên quan; kịp thời báo cáo với Trưởng ban, Phó Trưởng ban được phân công chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực về tiến độ, khó khăn, vướng mắc và về kết quả thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban đối với vụ án, vụ việc.

3. Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm và khi có yêu cầu, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **Điều 16. Con dấu, tài khoản và kinh phí hoạt động**

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có con dấu riêng theo quy định và sử dụng tài khoản của văn phòng tỉnh ủy, thành ủy để phục vụ hoạt động.



2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do văn phòng tỉnh ủy, thành ủy bảo đảm theo quy định.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 17. Quyết định thành lập và Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh**

Căn cứ Quy định này và Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; Ban Chỉ đạo cấp tỉnh xây dựng, ban hành Quy chế làm việc.

#### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký.
2. Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.
3. Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

**T/M BAN BÍ THƯ**

(Đã ký)

**Võ Văn Thưởng**

\*  
Số 25-HD/BCĐTW

## HƯỚNG DẪN

### một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực

- Căn cứ Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây gọi tắt là Quy định số 32-QĐ/TW);

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm;

- Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII;

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực theo Quy định số 32-QĐ/TW như sau:

## I. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định số 32-QĐ/TW, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là những hành vi trái với Điều lệ, Cương lĩnh, nghị quyết, quy chế, quy định, chỉ thị, kết luận,... của Đảng (gọi chung là chủ trương, đường lối, quy định của Đảng), pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm giảm sút niềm tin của nhân dân, cản trở quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, biểu hiện rõ nét nhất của tiêu cực là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện, liên quan đến hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu tại Phần III Hướng dẫn này.

3. Vụ việc tiêu cực là vụ việc do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện (ngoài vụ việc tham nhũng), liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Phần III Hướng dẫn này, chưa có quyết định khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền.

4. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm là vụ án, vụ việc tiêu cực ngoài tham

những, ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, phẩm chất đạo đức, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

4.1. Gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại hoặc thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

4.2. Có liên quan đến nhiều địa phương, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực.

4.3. Báo chí, truyền thông đưa tin, phản ánh nhiều, gây bức xúc trong dư luận xã hội; đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, cử tri quan tâm, phản ánh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội kiến nghị xử lý.

4.4. Bị các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tiến hành các hoạt động chống phá.

## **II. Đối tượng, nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực**

1. Đối tượng phòng, chống tiêu cực là cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực

2.1. Ban hành, tham mưu ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tiêu cực.

2.2. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng, chống tiêu cực gắn với phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn,

đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2.3. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế về phòng, chống tiêu cực gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tiêu cực, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện.

2.4. Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm.

2.5. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tiêu cực thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.

2.6. Chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc tiêu cực, nhất là các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2.7. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phòng, chống tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tiêu cực; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc phòng, chống tiêu cực để trục lợi, hãm hại người tốt, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

2.8. Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về phòng, chống tiêu cực; nghiên cứu, đánh giá những hành vi tiêu cực mới phát sinh của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đưa vào diện tập trung chỉ đạo phòng, chống.

2.9. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tiêu cực và trong giải quyết những vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

### **III. Các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống**

Từ trọng tâm chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực của Ban Chỉ đạo là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống bao gồm:

1. Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;...

3. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

4. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. “Tư duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lộng quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

6. Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

7. Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

8. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

9. Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

10. Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

11. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.



13. Can thiệp, tác động hoặc để người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vôi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

14. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

15. Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

16. Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

17. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

18. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác,...) một cách phô trương hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

19. Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

#### **IV. Phạm vi, cơ chế phối hợp chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc tiêu cực**

1. Ban Chỉ đạo Trung ương trực tiếp theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, thuộc một trong những trường hợp sau đây:

1.1. Liên quan đến nhiều ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cán bộ lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ, chức danh tổng cục trưởng, phó tổng cục trưởng và tương đương.

1.3. Liên quan đến cán bộ, đảng viên tuy không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nêu tại tiểu mục 1.2, mục 1, Phần IV Hướng dẫn này, nhưng hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.4. Có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng có thể làm sai lệch kết quả điều tra, truy tố, xét xử vụ án, xử lý vụ việc; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.5. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác mà Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương xét thấy cần thiết trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

2. Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

2.1. Vụ án, vụ việc tiêu cực do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc.

2.2. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác dư luận xã hội quan tâm ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo, mà quá trình xử lý có khó khăn, vướng mắc kéo dài hoặc các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và cấp ủy địa phương còn có quan điểm khác nhau.

2.3. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo mà Ban Nội chính Trung ương xét thấy cần thiết theo dõi, đôn đốc.

3. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

3.1. Trực tiếp chỉ đạo xử lý đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

3.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý (theo phân cấp của Bộ Chính trị).

3.3. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm do Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao hoặc được các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương đề nghị tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý.

3.4. Các vụ án, vụ việc tiêu cực khác dư luận xã hội quan tâm mà các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương còn có quan điểm khác nhau; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, dư luận xã hội quan tâm.

4. Cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương, giữa các cơ quan chức năng của địa phương với nhau trong xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc thực hiện theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và vận dụng Công văn số 23-CV/BCĐTW, ngày 01/8/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Căn cứ Hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh mà Hướng dẫn này chưa bao quát hết thì căn cứ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo xử lý; nếu vẫn chưa xử lý được thì báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Hướng dẫn thì báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Nội chính Trung ương) xem xét, quyết định.

**K/T TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**  
(Đã ký)  
**Phan Đình Trạc**

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC



Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chủ trì Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012-2022



Đoàn Công tác số 3 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng (năm 2019)

Phần thứ ba

# **CÁC VĂN BẢN CỦA THÀNH PHỐ**



## **QUY ĐỊNH**

**Về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khoá XXI;
- Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;
- Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;
- Căn cứ Quy định 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên;

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức



chính trị - xã hội thành phố và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị thành phố như sau:

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Chủ thể giám sát**

1- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở.

2- Nhân dân thực hiện quyền giám sát thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; phản ánh, kiến nghị đến cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan có thẩm quyền về những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

#### **Điều 2. Phạm vi áp dụng và đối tượng giám sát**

Quy định này quy định về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

#### **Điều 3. Mục đích giám sát**

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và Nhân dân trong giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch, vững mạnh.

#### **Điều 4. Nguyên tắc giám sát**

1- Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

2- Phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố với các cơ quan, tổ chức có liên quan; không làm cản trở hoặc ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của tổ chức, cá nhân, gia đình người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

3- Trên tinh thần đoàn kết, xây dựng, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch; tránh nể nang, né tránh hoặc để bị lợi dụng trong quá trình triển khai giám sát.

### **Chương II**

#### **NỘI DUNG, PHẠM VI, HÌNH THỨC GIÁM SÁT; TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN**

##### **Điều 5. Nội dung giám sát**

1- Các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống được xác định trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

2- Việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên.

##### **Điều 6. Phạm vi giám sát**

1- Giám sát người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý của cấp ủy cùng cấp ở nơi làm việc; giám sát cán bộ, đảng viên sinh hoạt, cư trú trên địa bàn khu dân cư.

2- Trường hợp phát hiện cán bộ, đảng viên không thuộc cấp ủy cùng cấp quản lý có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống thì chủ thể giám sát báo cáo, phản ánh với cấp ủy đảng có thẩm quyền quản lý cán bộ, đảng viên đó.

### **Điều 7. Hình thức giám sát**

1 - Thông qua việc quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

2- Thông qua tiếp nhận thông tin báo cáo, phản ánh của các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; dư luận xã hội, cơ quan truyền thông đại chúng.

### **Điều 8. Tiếp nhận, xử lý thông tin giám sát**

1 - Khi phát hiện hoặc tiếp nhận báo cáo, phản ánh về những biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố báo cáo bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp với cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp để xem xét, xử lý.

2- Cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền sau khi tiếp nhận báo cáo, phản ánh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và Nhân dân có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xem xét, giải quyết. Chậm nhất 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo, phản ánh của chủ thể giám sát, cấp có thẩm quyền thông báo bằng văn bản kết quả giải quyết đến chủ thể giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Nếu vụ việc phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 30 ngày làm việc. Trường hợp xác định cán bộ, đảng viên có vi phạm thì cấp ủy, tổ chức đảng xem xét, xử lý theo quy định.

## Chương III

# QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ THỂ GIÁM SÁT, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

### **Điều 9. Quyền, trách nhiệm của chủ thể giám sát**

1- Giám sát thường xuyên đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên trong phạm vi giám sát.

2- Được mời tham dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy đảng cùng cấp, tổ chức đảng, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân liên quan đến nội dung giám sát; các cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu và Nhân dân.

3- Công tâm, dân chủ, khách quan khi thực hiện giám sát; chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng về kết quả giám sát; tránh nể nang, né tránh hoặc để bị lợi dụng trong hoạt động giám sát.

4- Báo cáo kết quả giám sát với cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền và cơ quan quản lý cán bộ, đảng viên; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, kiểm tra, xử lý kết quả giám sát; theo dõi việc xử lý kết quả giám sát của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và đối tượng được giám sát.

### **Điều 10. Trách nhiệm của đối tượng giám sát**

1- Được đề nghị, phản ánh, báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền xem xét về báo cáo, nhận xét, đánh giá của chủ thể giám sát đối với mình hoặc khi chủ thể giám sát thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, trách nhiệm, vi phạm Quy định này.

2- Từ chối trả lời, cung cấp thông tin, tài liệu không thuộc quyền hạn, chức trách, nhiệm vụ của mình hoặc không liên quan đến nội dung, phạm vi giám sát.

3- Chịu sự giám sát của chủ thể giám sát theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy định này.

## **Chương IV**

### **KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 11. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy định này thì được biểu dương, khen thưởng; nêu vi phạm Quy định thì tùy theo nội dung, tính chất, mức độ tác hại, nguyên nhân vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Trách nhiệm thực hiện**

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện Quy định này; định kỳ 3 tháng, 6 tháng và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định với cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

2- Người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và nhân dân theo Quy định này.

3- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Ban Thường vụ Thành Đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Quy định tới các cấp thuộc tổ chức mình.

4- Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định này; định kỳ báo cáo với Ban Thường vụ Thành ủy.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1 - Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc thành phố và cán bộ, đảng viên có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2- Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ, ban công tác Mặt trận khu dân cư, chi đoàn, chi hội của các tổ chức chính trị - xã hội.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Võ Công Trí**

**QUY ĐỊNH**

**trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,  
trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,  
Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và  
cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương;
- Căn cứ Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp;
- Căn cứ Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khoá XXI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Để nêu gương trở thành việc làm tự giác, thường xuyên, hiệu quả của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp,

# BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ QUY ĐỊNH

## **Điều 1. Quy định chung**

Cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương.

**Điều 2. Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải gương mẫu đi đầu thực hiện:**

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Có lập trường tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, chính kiến rõ ràng trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm. Đi đầu trong đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

2. Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, của quốc gia - dân tộc và mục



tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và nhân dân. Lấy ấm no, hạnh phúc và sự hài lòng của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

3. Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; gần dân, nói cho dân hiểu, làm cho dân tin; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ.

4. Sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công. Tâm huyết, tận tụy với công việc. Tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; chủ động, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ trong địa phương, lĩnh vực mình phụ trách; sẵn sàng nhận và chịu trách nhiệm khi tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, chậm trễ trong công việc, để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Tích cực thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Chủ động thực hiện chủ trương thí điểm của Trung ương, của Thành ủy; khuyến khích mô hình, cách làm mới, hiệu quả. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; học tập, nghiên cứu, tiếp thu và vận dụng có hiệu quả các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại; tìm tòi, đổi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đơn vị, ngành, lĩnh vực do mình phụ trách.

6. Giữ vững nguyên tắc, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài,

khát khao cống hiến. Bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích và sự phát triển thành phố.

7. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

8. Nghiêm túc thực hành tự phê bình và phê bình; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và chịu trách nhiệm những sai phạm đó. Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 3. Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống:**

1. Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị. Lợi dụng tập thể để né tránh trách nhiệm hoặc lấy danh nghĩa tập thể thực hiện mục đích cá nhân, thực dụng vì “lợi ích nhóm”. Nói không nhất quán, nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít.

2. Độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân. Định kiến, đả kích với người góp ý, phê bình. Trực tiếp, mượn danh hoặc cung cấp tài liệu cho người khác để nói, viết, đăng tin, bài sai sự thật nhằm đề cao tập thể, cá nhân mình hoặc hạ thấp uy tín của tập thể, cá nhân khác trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

3. Chủ trì, tham mưu, đề xuất, ban hành cơ chế, chính sách trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhằm mục đích phục vụ cho lợi ích nhóm làm ảnh hưởng uy tín của Đảng và gây thiệt hại đối với lợi ích của Nhà nước, tập thể và công dân.

4. Chạy hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, chạy phiếu tín nhiệm. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác cán bộ; đề bạt, bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là đối với người nhà, người thân.

5. Tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; tặng quà, nhận quà vì vụ lợi. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với việc tham mưu, đề xuất, cho chủ trương, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu các dự án, đề án kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đấu giá đất đai, tài sản nhà nước.

6. Lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc. Tổ chức đoàn đi công tác ở trong và ngoài nước không đúng thành phần, thời gian và nội dung yêu cầu công việc. Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí.

7. Lợi dụng doanh nghiệp hoặc để doanh nghiệp lợi dụng nhằm vụ lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để sử dụng, vay, mượn tiền, tài sản, phương tiện của tổ chức, cá nhân trái quy định; lợi dụng chủ trương để tạo điều kiện, ưu ái cho doanh nghiệp của người thân mình (hoặc công ty bình phong của mình) được hưởng lợi trái quy định của Đảng và Nhà nước.

8. Để vợ (chồng), bố, mẹ, con, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để vụ lợi. Để vợ (chồng), con đẻ, con nuôi sống xa hoa, phô trương, lãng phí hoặc sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và định kỳ báo cáo Thành ủy; giao các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy theo dõi, triển khai, thực hiện Quy định này và định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định nêu gương; gắn việc thực hiện Quy định này với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định. Kịp thời xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm để làm gương cho cấp dưới.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy định này.

3. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

Quy định này được phổ biến đến chi bộ.

**T/M BAN CHẤP HÀNH**  
**BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Trương Quang Nghĩa**

**NGHỊ QUYẾT**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY**

**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác  
phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ**

-----

Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và triển khai Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013-2020; Công văn số 208-CV/BCĐTW ngày 15/11/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ trên địa bàn thành phố với những nội dung sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ

đạo và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tiêu cực, tham nhũng có chuyển biến rõ nét, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, tạo nền tảng cho việc tăng cường pháp chế, giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần to lớn vào việc thực hiện tốt các nhiệm vụ, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trong công tác xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã tập trung công tác phối hợp, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đột phá, qua đó đã xử lý được nhiều vụ việc nghiêm trọng, phức tạp kéo dài, dư luận xã hội quan tâm; chưa có trường hợp bỏ lọt tội phạm hoặc làm oan người vô tội.

Kết quả xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chính trị địa phương và Trung ương giao, đặc biệt góp phần củng cố niềm tin, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân thành phố đối với công cuộc phòng, chống tham nhũng của Đảng do đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chỉ đạo.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao; số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện và xử lý chưa nhiều, chưa phản ánh đúng tình hình thực tế; việc phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng và tổ chức xử lý qua thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán còn hạn chế; một số vụ án xử lý kéo dài, xử lý

chưa thật sự nghiêm, tác dụng răn đe chưa cao; giải pháp kiểm điểm, rút kinh nghiệm sau thanh tra, kiểm tra vẫn là phổ biến; việc thu hồi tài sản tham nhũng còn gặp khá nhiều khó khăn; cơ chế báo cáo, thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy chưa thật sự đi vào nền nếp. Cơ chế hoạt động của các cơ quan tham mưu chuyên trách về phòng, chống tham nhũng có mặt chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

***Nguyên nhân khách quan của những hạn chế nêu trên, đó là:***

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cơ chế chính sách về tài chính, đất đai, đấu thầu... được ban hành khá nhiều nhưng còn chồng chéo, có khi chưa thật sự sát với thực tiễn, tính bền vững chưa cao, trong khi hướng dẫn thi hành còn chưa kịp thời, lúng túng trong áp dụng.

- Tội phạm tham nhũng thường diễn ra thời gian khá dài mới bị phát hiện, dẫn đến việc xử lý rất khó khăn, mất nhiều thời gian, chứng cứ bị tiêu hủy, có khi đối tượng phạm tội hoặc người có quyền, nghĩa vụ liên quan chính đã chết nên không thể chứng minh được số tiền tham nhũng, hoặc chứng minh được rất ít dẫn đến hiệu quả công tác xử lý chưa cao.

- Chế độ chính sách cho cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng còn bất cập, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế có sự chuyển biến nhanh chóng đã ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên (trong đó có cả cán bộ, đảng viên làm công tác phòng, chống tham nhũng).

- Đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực là người có trình độ cao, quan hệ xã hội rộng, có chức vụ, quyền hạn,

hành vi rất tinh vi, khép kín, đôi khi có sự bảo bọc nhiều tầng, nhiều lớp; gây áp lực, khó khăn đối với cán bộ được phân công xử lý sai phạm.

***Bên cạnh đó, những hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng cũng có nguyên nhân chủ quan nhất định, đó là:***

- Người đứng đầu một số cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý tham nhũng, chưa thực sự coi phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở chưa thật sự mạnh.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực như đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, tài nguyên, ngân sách... có lúc, có nơi còn lỏng lẻo; một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện thông đồng, tiếp tay, bao che cho hành vi tham nhũng, tiêu cực, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý.

- Sự phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán với cơ quan tiến hành tố tụng, hoặc giữa các cơ quan tư pháp có lúc, có việc chưa thật sự chặt chẽ, kịp thời.

- Công tác thông tin, báo cáo cấp ủy cho chủ trương xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ có lúc, có việc còn chưa đúng, chưa đầy đủ, kịp thời.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm**

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; là nhiệm vụ then chốt liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ và uy tín chính trị của Đảng.



Quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng theo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013-2020 và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố. Trong đó, xác định rõ công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được đề cao hàng đầu.

Tiếp tục tập trung hoàn thiện các giải pháp nhằm kiểm soát quyền lực, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; cơ chế bảo vệ, khuyến khích người tố cáo tiêu cực, đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Xác định việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ phải đảm bảo nghiêm minh, đúng pháp luật, trên cơ sở nguyên tắc *“có vụ việc thì phải xác minh làm rõ; tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó”*; không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, không có vùng cấm; đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra, đã kết luận điều tra có hành vi phạm tội thì phải truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm, nhưng chỉ xử lý kỷ luật hành chính, kinh tế.

## **2. Mục tiêu**

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng

đầu các cơ quan tư pháp đối với công tác phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ; đảm bảo nghiêm minh, kịp thời, hiệu quả, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương; góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong công tác phòng, chống tham nhũng của thành phố, tiếp tục củng cố, giữ vững niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

### **3. Một số chỉ tiêu chủ yếu hàng năm**

- Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức ít nhất 02 đoàn kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tổ chức ít nhất 02 đoàn rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội.

- Ban Nội chính Thành ủy tổ chức từ 01 đến 02 đoàn kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Ngành thanh tra tổ chức ít nhất 02 cuộc thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng. Qua thanh tra, kiểm tra phải kịp thời phát hiện, xử lý, chuyển cơ quan điều tra nếu có dấu hiệu tội phạm. Hàng năm, các đơn vị, địa phương phải đăng ký chỉ đạo, xử lý ít nhất 02 lĩnh vực hoặc vụ việc sai phạm (nếu có) liên quan đến phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức thu hồi trên 55%<sup>1</sup> số tài sản do tội phạm tham nhũng mà có trên tổng số có điều kiện thi hành.

---

<sup>1</sup> Theo chỉ tiêu ngành Thi hành án dân sự giao năm 2021 là thu hồi về tiền đạt 40%/số có điều kiện thi hành; theo số liệu thu hồi tài sản tham nhũng toàn quốc tính trung bình từ năm 2013 - 2020 là 57,39% nên chọn 55% là phù hợp.

- Xử lý đúng quy định pháp luật 100% tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố về tội tham nhũng, chức vụ được tiếp nhận.

- 100% vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, chức vụ được phát hiện phải được khởi tố để điều tra đúng quy định của pháp luật.

- 100% các vụ án tham nhũng, chức vụ được điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo không có trường hợp nào bị bắt, giam oan, sai; không xử lý oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm; hạn chế mức thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra bổ sung, bản án hủy hoặc sửa do lỗi chủ quan.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, nhất là các chủ trương, quan điểm về phòng, chống tham nhũng trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Chấn chỉnh, đấu tranh, loại bỏ tư tưởng lo ngại việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng sẽ “*làm chậm sự phát triển*”, “*làm hạn chế sức sáng tạo, dám nghĩ, dám làm*”, “*nhụt chí*”, “*làm cầm chừng*”, “*phòng thủ*” trong

một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng vào chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và Đại hội đảng bộ các cấp, cụ thể hóa và chỉ đạo triển khai nghiêm túc. Đối với chính quyền, khi xây dựng, phê duyệt các dự án kinh tế có liên quan đến đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản, các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng.... thì nhất thiết phải có giải pháp phòng, chống tham nhũng trong phân tổ chức thực hiện, triển khai dự án.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tư pháp của thành phố trong công tác phòng, chống tham nhũng nói chung và công tác điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ nói riêng. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc và Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, ...

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị các cấp phải nhận thức đầy đủ, thấm nhuần các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, xem công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; từ đó chỉ đạo trực tiếp, cụ thể các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Người đứng đầu các cơ quan tư pháp, cán bộ có chức danh tư pháp và cán bộ, công chức trong các đơn vị chuyên trách phòng, chống tham nhũng phải hiểu rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ; phải thực hiện hết trách nhiệm, không chỉ tuân thủ đúng pháp luật mà còn phải nhạy bén chính trị, phục vụ tốt sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương.

- Các cấp ủy đảng và cơ quan chức năng kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng, quyết tâm tạo thành khí thế, phong trào chung trong toàn thể Nhân dân, đồng thời tích cực đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu.

## **2. Tập trung triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực**

Các cấp ủy đảng tập trung chỉ đạo triển khai cụ thể các giải pháp phòng ngừa tham nhũng<sup>1</sup>, kiểm tra, giám sát, thanh tra, trong đó cần tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội.

Có cơ chế để các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng tham gia trực tiếp giám sát các hoạt động, lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, trọng tâm là hoạt động quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; về trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, nhất là công tác quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, hình thức đầu tư...

Tập trung các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (“tham nhũng vặt”). Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

---

<sup>1</sup> Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; ban hành Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; minh bạch tài sản, thu nhập; chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ thông tin, quản lý, người tiếp nhận hồ sơ và phương thức thanh toán.

### **3. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng**

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đưa công tác kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ vào chương trình công tác hằng năm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xử lý các vụ án nói chung và các vụ án tham nhũng, chức vụ nói riêng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vòi vĩnh, nhũng nhiễu, cố tình né tránh, chậm trễ, kéo dài, làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác.

- Phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin, phản ánh trung thực, khách quan đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực và hoạt động phòng, chống tham nhũng.

### **4. Chủ động, tích cực, nâng cao chất lượng công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, chức vụ**

- Các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt các quy chế phối hợp trong phát hiện và xử lý các hành vi tham

những, tiêu cực theo hướng: Khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì cơ quan thanh tra, kiểm tra kiên quyết chuyển ngay các tài liệu có liên quan và kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xem xét khởi tố vụ án hình sự, không hành chính hóa các vi phạm có dấu hiệu tội phạm.

- Các cơ quan bảo vệ pháp luật tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố, đơn thư phản ánh của công dân để phát hiện và kiên quyết điều tra, xử lý các vi phạm, tội phạm về tham nhũng, chức vụ...

- Các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy đối với các vụ án tham nhũng, chức vụ, đảm bảo việc xử lý vi phạm, tội phạm về tham nhũng phải đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, kịp thời ổn định dư luận xã hội, phục vụ tốt tình hình chính trị địa phương. Trước mắt tập trung xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xử lý dứt điểm các vụ việc, vụ án chậm tiến độ; chú trọng phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ mới.

- Trong quá trình xử lý các vụ án tham nhũng, chức vụ, các cơ quan tư pháp phải xác minh rõ ràng, chính xác tài sản của người có hành vi tham nhũng; áp dụng kịp thời các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản và các biện pháp cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật để ngăn ngừa tẩu tán, đồng thời đảm bảo thu hồi tối đa tài sản do tham nhũng, tiêu cực mà có.

**5. Nâng cao chất lượng, đề cao trách nhiệm của cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, chức vụ**



- Các cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan tư pháp phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng về lý luận chính trị, các quy định, chỉ thị của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; triển khai quy định của Trung ương về cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nghiên cứu ban hành bộ nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, cán bộ có chức danh tư pháp trong thực thi công vụ của cơ quan; rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế hoạt động, quy trình làm việc của các đoàn kiểm tra, thanh tra. Đảm bảo giải quyết công việc công khai, minh bạch, chặt chẽ; không để sơ hở cho các hành vi tiêu cực, tham nhũng phát sinh trong quá trình thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra nội bộ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi lạm quyền, lộng quyền, những thiếu sót của cán bộ, công chức trong hoạt động phòng, chống tham nhũng.

- Rà soát, đánh giá, kịp thời chấn chỉnh, thay thế, loại bỏ những cán bộ, công chức không đủ phẩm chất, đạo đức, có dư luận về tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, đảm bảo những người làm việc trong các cơ quan này phải thực sự liêm chính, chí công, vô tư, có bản lĩnh chính trị vững vàng.

## **6. Tăng cường công tác phối hợp trong quá trình xử lý các vụ án tham nhũng, chức vụ**

- Trên cơ sở quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và các quy chế phối hợp, các cơ quan tư pháp thành phố tăng

cường công tác phối hợp, nắm chắc tình hình, tranh thủ sự chỉ đạo của ngành dọc cấp trên trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án các vụ án tham nhũng, chức vụ, chú trọng ngay từ khâu tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình hiện nay.

- Đối với những vụ án tham nhũng, chức vụ thuộc diện cấp ủy theo dõi, chỉ đạo hoặc có khó khăn, vướng mắc kéo dài, còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan chức năng thì các cơ quan tiến hành tố tụng chủ động, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực cấp ủy về chủ trương, đường lối xử lý theo quy trình, hướng dẫn.

### **7. Tập trung nghiên cứu, tham mưu hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để xử lý hiệu quả các vi phạm, tội phạm về tham nhũng, chức vụ**

- Các cấp ủy đảng chỉ đạo rà soát các quy định hiện hành không còn phù hợp hoặc cần có hướng dẫn thực hiện để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục những sơ hở, thiếu sót, trước hết là trong những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý ngân sách, thu thuế, phí, lệ phí, quản lý công sản; quản lý, sử dụng vốn trong doanh nghiệp nhà nước, tín dụng ngân hàng, công tác cán bộ, công tác tư pháp ...

- Rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến xử lý các tội phạm về tham nhũng, chức vụ; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, khắc phục những bất cập, vướng mắc trong thực tế áp dụng; thực hiện nghiêm các

quy định về bảo vệ người tố giác hành vi tham nhũng, đồng thời có chính sách thỏa đáng nhằm khuyến khích người dân tích cực tham gia tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực.

### **8. Đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng**

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hỗ trợ kinh phí cho công tác cải cách tư pháp, nhất là hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho hoạt động tố tụng và giám sát hoạt động tố tụng; hỗ trợ công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ án về tham nhũng, chức vụ.

- Các cơ quan tư pháp thành phố nghiên cứu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy cho chủ trương hỗ trợ, bổ sung kinh phí hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tham nhũng, đảm bảo yêu cầu chính trị địa phương, đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Ban Nội chính Thành ủy nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt danh mục các hoạt động nghiệp vụ nội chính và phòng, chống tham nhũng để thống nhất trong hoạt động và có cơ sở pháp lý cho việc thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy đảng tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

**2.** Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phát huy tinh thần trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ

đạo, cụ thể hóa tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết này tại địa phương, đơn vị mình phụ trách.

**3. Ban Nội chính Thành ủy:**

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố, Báo Đà Nẵng, Chuyên đề Công an thành phố Đà Nẵng có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân nội dung Nghị quyết này; qua đó, động viên toàn Đảng bộ, toàn dân tham gia thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này, định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

**4.** Nghị quyết này thay thế Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/01/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Nguyễn Văn Quảng**

## KẾ HOẠCH

**Về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng, chức vụ (*sau đây viết tắt là Nghị quyết*). Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU trên địa bàn thành phố như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy trách nhiệm của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác

phát hiện, điều tra, xử lý vi phạm pháp luật và tội phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Yêu cầu**

- Công tác quán triệt, tuyên truyền cần được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng và tình hình cụ thể. Các cấp ủy đảng tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt và phổ biến sâu rộng trong nhân dân; tập trung truyền đạt và thảo luận những nội dung cơ bản, những điểm mới trong Nghị quyết.

- Trong tổ chức thực hiện, các cấp ủy đảng thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện; đảm bảo việc học tập, quán triệt Nghị quyết phải nghiêm túc, khẩn trương và sớm đưa Nghị quyết đi vào đời sống một cách thiết thực.

- Gắn việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013-2020.

## **II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN**

1. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng thời gian qua; kết

quả thanh tra, kiểm tra và điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, chức vụ; những tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

2. Phân tích sự cần thiết ban hành Nghị quyết và những điểm mới so với Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 05/01/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực.

3. Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và những quan điểm cơ bản của Nghị quyết; làm rõ sự chỉ đạo mạnh mẽ của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay về yêu cầu phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị xác định rõ hơn, coi đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng chính đốn Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách, cần tiến hành thường xuyên.

4. Tuyên truyền cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của tập thể, cá nhân “gương người tốt, việc tốt” trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Gắn việc tuyên truyền Nghị quyết với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chính đốn Đảng và Chỉ thị số 29-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố trong tình hình mới.

6. Gắn với tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, của thành phố, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của

Đảng, Nghị quyết Đại hội XXII Đảng bộ thành phố và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 về phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và các năm sau.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Tuyên giáo Thành ủy**

- Biên tập, đưa nội dung tuyên truyền Nghị quyết vào nội dung bản tin sinh hoạt chi bộ, bản tin phục vụ lãnh đạo định kỳ.

- Chỉ đạo các cơ quan báo, đài thành phố, các trang thông tin điện tử, mạng xã hội... đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Theo dõi, nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội và kịp thời định hướng nội dung thông tin liên quan đến triển khai thực hiện Nghị quyết; tổ chức đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng việc triển khai thực hiện Nghị quyết để xuyên tạc, kích động gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng đến quá trình triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn thành phố.

##### **2. Ban Nội chính Thành ủy**

- Biên soạn tài liệu để các đảng bộ trực thuộc Thành ủy tuyên truyền Nghị quyết.

- Chủ trì, phối hợp với Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng thực hiện một số chuyên mục tuyên truyền nội dung Nghị quyết và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn thành phố, nhằm lan tỏa sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.



- Thường xuyên phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy để cung cấp thông tin liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết để tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, định hướng dư luận.

- Đưa nội dung về kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn thành phố vào báo cáo và Bản tin nội chính định kỳ.

### **3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố**

- Chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết trong tổ chức Mặt trận, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và hoàn thành trong **quý II/2021**.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp Nhân dân về triển khai thực hiện Nghị quyết để chủ động cung cấp thông tin, tuyên truyền phù hợp cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **4. Ban cán sự đảng UBND thành phố chỉ đạo Sở Nội vụ**

- Phối hợp Báo Đà Nẵng đưa nội dung phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vào tiêu chí cuộc thi “Gương người tốt, việc tốt”, nhằm khích lệ, động viên cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân góp phần tham gia giám sát công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố.

### **5. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy**

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể với các hình thức thiết thực, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị mình và hoàn thành trong **quý II/2021**.

- Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội ở các cấp trong công tác tuyên truyền; đồng thời, lồng ghép công tác tuyên truyền Nghị quyết với tuyên truyền những thành tựu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội truyền thống trên địa bàn, góp phần nâng cao lòng tự hào, tình yêu quê hương đối với mỗi người dân thành phố.

## **6. Báo Đà Nẵng**

Phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy và Sở Nội vụ thành phố thực hiện một số chuyên mục tuyên truyền nội dung Nghị quyết như đã nêu tại điểm 2,4 mục IV Kế hoạch này.

## **7. Ban cán sự đảng UBND thành phố chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng**

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết cụ thể trong các chương trình phát sóng của Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng.

- Phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thực hiện 01 chương trình tọa đàm với chủ đề: “Đà Nẵng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng” trong năm 2021 để đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về nội dung Nghị quyết.

Đề nghị các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các quận ủy, huyện ủy,

đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt Nghị quyết nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Nội chính Thành ủy) để theo dõi, chỉ đạo.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**PHÓ BÍ THƯ**

**(Đã ký)**

**Lương Nguyễn Minh Triết**

## KẾ HOẠCH

**triển khai thực hiện Thông báo số 12-TB/TW  
ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục  
tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác  
phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

-----

Thực hiện Thông báo số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là *Thông báo số 12-TB/TW*), Thông báo số 21-TB/BCĐTW ngày 02/5/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo (sau đây viết tắt là *Thông báo số 21-TB/BCĐTW*) và Kết luận số 201-KL/TU ngày 16/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 10/12/2020 và Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 23/4/2021 của Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng (sau đây viết tắt là *Kết luận số 201-KL/TU*), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Thông báo số 12-TB/TW, Thông báo số 21-TB/BCĐTW gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ; Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và các nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xác định tại Kết luận số 201-KL/TU.

## **2. Yêu cầu**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng nhằm nâng cao kỷ cương pháp luật, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bám sát nội dung kế hoạch để xây dựng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với chức năng, phạm vi và trách nhiệm quản lý của địa phương, đơn vị, đảm bảo việc triển khai có hiệu quả.

- Trong quá trình tổ chức triển khai cần phải làm tốt việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

## II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, kiên quyết, kiên trì xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân, gắn với việc tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 02/6/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ. Cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, trọng liêm sỉ, danh dự; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt, đi đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đảng viên phải gương mẫu hơn quần chúng, cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

- Ban Tuyên giáo Thành ủy nghiên cứu, xây dựng bộ tài liệu tuyên truyền, giáo dục về lý luận và thực tiễn đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, cách làm hay, hiệu quả trong công tác phòng, chống

tham nhũng, tiêu cực; tích cực tuyên truyền tham gia giải “Búa liềm vàng” do Ban Tổ chức Trung ương tổ chức hàng năm.

- Ban Nội chính Thành ủy tiếp tục chỉ đạo phát huy kết quả đạt được và tăng cường tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên “Chuyên mục nội chính” của Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng; phối hợp với Báo Đà Nẵng mở chuyên trang tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- *Cơ quan chủ trì: Ban Tuyên giáo Thành ủy.*

- *Cơ quan phối hợp: Ban Nội chính Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy và các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo, định hướng các cấp ủy đảng, các đơn vị, địa phương.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

## **2. Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung triển khai các công việc chủ yếu sau đây:**

**2.1.** Kịp thời triển khai thực hiện các thể chế phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực do Trung ương chỉ đạo, trước hết xây dựng Chuyên đề “*Thực trạng kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Thành ủy và Hội đồng nhân dân các cấp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đề xuất kiến nghị*” theo chỉ đạo của Trung ương.

- *Cơ quan chủ trì: Ban Nội chính Thành ủy.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên; hoàn thành Chuyên đề trong tháng 6/2022.*

**2.2.** Xây dựng cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực theo Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW.

- *Cơ quan chủ trì: Ban Nội chính Thành ủy.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Công an thành phố, các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý IV/2022.*

**2.3.** Xây dựng cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

- *Cơ quan chủ trì: Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Sau khi có quy định của Trung ương.*

**2.4.** Khẩn trương rà soát, khắc phục những hạn chế, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đấu thầu, đấu giá, quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, tài chính, chứng khoán,...; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Thanh tra, Luật Thực hành dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Luật Tiếp công dân và các dự án luật khác liên quan trực



tiếp đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Công điện số 304/CD-TTg ngày 07/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thị trường trái phiếu doanh nghiệp và đấu giá quyền sử dụng đất, Công văn số 2015/VPCP-PL ngày 01/4/2022 của Văn phòng Chính phủ về rà soát pháp luật về đấu giá tài sản, Công văn số 1780-CV/TU ngày 19/4/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản.

- *Cơ quan thực hiện: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**2.5.** Thực hiện nghiêm Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo và đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về công tác giám định, định giá tài sản và chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Công văn số 1672-CV/TU ngày 21/3/2022 về việc thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; không lạm dụng công tác giám định, định giá tài sản; khi trưng cầu, yêu cầu phải đúng cơ quan có chức năng, thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ trong cung cấp thông tin, tài liệu; thống nhất nội dung, phạm vi giám định, định giá tài sản để trưng cầu, yêu cầu phù hợp, giảm thiểu thay đổi, bổ sung, trưng cầu giám định, định giá lại.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác giám định, định giá tài sản trên địa bàn thành phố. Đầu tư nhân lực cho công tác giám định, định giá; giám định viên phải đủ

phẩm chất và năng lực; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trên cơ sở đề cao trách nhiệm của các cơ quan liên quan giám định, định giá. Kiểm tra, giám sát việc giám định, định giá tài sản đảm bảo công tâm, khách quan, đúng pháp luật, phục vụ tốt cho công tác điều tra, phát hiện xử lý các hành vi vi phạm, tội phạm.

- *Cơ quan thực hiện: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**3.** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố, đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, quy hoạch, đất đai, đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, lựa chọn nhà đầu tư, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt...; các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm, đang gây bức xúc trong xã hội thời gian quan như: Y tế, giáo dục, hỗ trợ và phòng, chống dịch Covid-19...; nơi thường xuyên dễ xảy ra đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, được dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong chính các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm ngay trong quá trình kiểm

tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo Công văn số 555-CV/TU ngày 07/5/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Thanh tra thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, thanh tra.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, chỉ đạo và các vụ án, vụ việc do Thường trực Thành ủy giao Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc; thu hồi triệt để tài sản do tham nhũng mà có. Tiếp tục đẩy mạnh, tạo chuyển biến hơn nữa trong phát hiện, xử lý tham nhũng ở các địa phương, đơn vị; tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu để xảy ra các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm phụ trách, quản lý (nếu có); xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ tiếp tay, bao che, bảo kê, nhúng nhĩnh, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quy định tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy.

- *Cơ quan thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Công an thành phố, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Ban cán sự đảng Tòa*

*án nhân dân thành phố, Thanh tra thành phố, Cục Thi hành án dân sự thành phố phối hợp thực hiện.*

*- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**4.** Đề xuất đưa các vụ án, vụ việc nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo theo Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

- Hướng dẫn việc xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm làm cơ sở cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị áp dụng thống nhất.

*- Cơ quan chủ trì: Ban Nội chính Thành ủy.*

*- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.*

*- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; hoàn thành hướng dẫn việc xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm trong quý III/2022.*

**5.** Tăng cường chống thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, vốn, tài sản nhà nước ở các doanh nghiệp; đầu tư công, dịch vụ công,... Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các định mức, đơn

giá xây dựng và các lĩnh vực khác phù hợp với thực tiễn; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, cải cách hành chính, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ công, tiết kiệm ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong việc cổ phần hoá, thoái vốn, tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước; xử lý dứt điểm những tồn tại, yếu kém tại các dự án chậm tiến độ, doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

## **6. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố:**

- Chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường công tác giám sát hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nhằm phát hiện, đề xuất xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; tập trung giám sát ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nơi có nhiều tố cáo, khiếu nại, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Chỉ đạo giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, cử tri, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

- Chỉ đạo phát huy hơn nữa vai trò cơ quan, đại biểu dân cử trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; hoàn thiện cơ chế giám sát của cơ quan, đại biểu dân cử đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội

đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố thực hiện hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chỉ đạo tập trung giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của các cơ quan có liên quan.

- *Cơ quan thực hiện: Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**7. Phát huy hơn nữa vai trò và thực hiện tốt cơ chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.** Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 30/11/2021 của Thành ủy về nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn thành phố; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 228/KH-MTTQ-BTT ngày 04/4/2022 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về giám sát thực hiện công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- *Cơ quan thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng, Hội Nhà báo thành phố.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**8.** Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài Nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng; cụ thể hoá và thực thi Công ước quốc tế về chống tham nhũng theo đúng lộ trình, phù hợp với điều kiện, pháp luật của Việt Nam và tình hình thực tiễn tại địa phương.

- *Cơ quan thực hiện: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**9.** Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và kinh phí phù hợp với hoạt động đặc thù của các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai, có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác; quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ và chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Cơ quan chủ trì: Ban Nội chính Thành ủy.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Thành ủy và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoàn thành trong tháng 7/2022.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các cơ quan nội chính thành phố; các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố tổ chức quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trong cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình, hoàn thành trong **tháng 8/2022**, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Nội chính Thành ủy). Đồng thời, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Nội chính Thành ủy) **trước ngày 20 tháng 12 hằng năm** (lồng ghép vào báo cáo công tác nội chính Đảng định kỳ hằng năm).

2. Giao Ban Nội chính Thành ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (sau khi có yêu cầu của Trung ương).

- Chủ trì, giúp Ban Thường vụ Thành ủy quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, đôn



đọc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Nguyễn Văn Quảng**

**THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG**      **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
**BAN CHỈ ĐẠO THÀNH ỦY VỀ PHÒNG,** *Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2022*  
**CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

\*

Số 56-CV/BCĐTU

*Về triển khai thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW  
ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương  
về phòng, chống tiêu cực*

Ngày 01/8/2022, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ban hành Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực (*sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW*). Để triển khai thực hiện tốt Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo*) yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn; các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy:

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW bằng hình thức phù hợp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Đề ra các giải pháp để phòng, chống tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tiêu cực, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực; trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm.

### 3. Giao Ban Nội chính Thành ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiến hành tổ tụng để tham mưu xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo; vụ án, vụ việc tiêu cực thuộc diện Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, đánh giá về công tác phòng, chống tiêu cực trên địa bàn thành phố.

### 4. Phạm vi chỉ đạo, xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực:

#### 4.1. Ban Chỉ đạo chỉ đạo:

- Xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực theo quy định tại Khoản 3, Mục IV của Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc và Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW; Quyết định số 2287-

QĐ/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, chỉ đạo.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tiêu cực và trong giải quyết các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

4.2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn; các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy thực hiện:

- Phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về tập thể, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý mà có liên quan đến vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và của các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố.

- Báo cáo theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo (báo cáo nội dung phục vụ phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo, báo cáo chuyên đề,...).

- Thực hiện xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm hoặc cán bộ, đảng viên có liên quan đến vụ án, vụ việc tiêu cực theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ và quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Giao Ban Nội chính Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 31/8/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổ chức Hội nghị quán triệt các văn bản mới của Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó có nội dung quán triệt Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW.

6. Giao Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng, Chuyên đề Công an thành phố Đà Nẵng, Trang thông tin điện tử Đảng bộ thành phố, Cổng thông tin điện tử thành phố thực hiện tuyên truyền nội dung Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW một cách sâu rộng, bằng các hình thức phong phú, đa dạng đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nhận được Công văn này, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; nếu có vướng mắc phát sinh thì báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Ban Nội chính Thành ủy) để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Quảng**

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC



Đồng chí Trần Thọ, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng trao Quyết định thành lập Ban Nội chính Thành ủy (năm 2013)



Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng phát biểu kết luận tại hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-C/T/TU ngày 05/01/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực



Đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho 06 tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/01/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực



Đồng chí Lê Trung Chinh, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố trao tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/01/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực



Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Đà Nẵng, Trưởng Ban chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chủ trì Phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ nhất



Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ nhất





Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Đà Nẵng, Trưởng Ban chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chủ trì Phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ hai



Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Đà Nẵng, Trưởng Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phát biểu kết luận tại Hội nghị quán triệt các văn bản mới của Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực



Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Đà Nẵng, Trưởng Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đồng chí Võ Công Chánh, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chủ trì điểm cầu Đà Nẵng tại Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác nội chính đảng năm 2022, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023



Đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đồng chí Võ Công Chánh, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy, Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chủ trì Tọa đàm Giải pháp nâng cao công tác chỉ đạo trong việc giám định, định giá tài sản để phục vụ xử lý vụ án, vụ việc



Đồng chí Trần Thanh Vân, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy chủ trì Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng (năm 2017)



Đồng chí Lê Thị Mỹ Hạnh, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy chủ trì Hội nghị sơ kết công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

# MỤC LỤC

Lời giới thiệu ..... 03

## **Phần thứ nhất:**

- Bài Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày 30 tháng 6 năm 2022 ..... 05

## **Phần thứ hai:**

### **CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG**

1. Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng..... 37

2. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ..... 43

3. Hướng dẫn số 27-HD/BTGTW, ngày 20/02/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về hướng dẫn công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí ..... 66

4. Quy định số 01-QĐi/TW, ngày 10/5/2018 của Bộ Chính trị về trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng..... 88

5. Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương..... 94

6. Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực..... 99

7. Quy định số 205-QĐi/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền ..... 104

8. Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế..... 118

9. Kết luận số 05-CT/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng..... 123

10. Quy định số 32-QĐi/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực..... 129

11. Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử

lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"..... 144

12. Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm... 158

13. Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng..... 167

14. Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực ..... 184

**Phần thứ Ba:**

**CÁC VĂN BẢN CỦA THÀNH PHỐ**

1. Quy định số 06-QĐ/TU ngày 17/4/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên..... 197

2. Quy định số 13063-QĐ/TU ngày 07/5/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp..... 204

3. Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ” ..... 210

4. Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 02/6/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng, chức vụ ..... 226

5. Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 29/6/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Thông báo số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực..... 233

6. Công văn số 56-HD/BCĐTU ngày 12/9/2022 của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về triển khai thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ..... 247





**CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC  
CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**BAN CHỈ ĐẠO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG  
VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

---

**NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG**

Số 03 - Đường 30 Tháng 4 - Q. Hải Châu - TP. Đà Nẵng

ĐT: 0236 3797814 - 3797823 Fax: 0236 3797875

[www.nxbdanang.vn](http://www.nxbdanang.vn)

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Giám đốc NGUYỄN THÀNH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập NGUYỄN KIM HUY

Biên tập : Vũ Thị Tươi

Bìa & Trình bày: Lê Hoàng Quý

Sửa bản in : Trương Thanh

*Liên kết xuất bản: Ban Tuyên giáo thành ủy Đà Nẵng*

*Địa chỉ: 98 Lê Lợi, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng*

---

In 1.500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm; tại Trung tâm In Thông tấn Đà Nẵng,  
Cơ quan TTXVN khu vực MT-TN. Địa chỉ: Số 28 Lê Thánh Tôn, Q. Hải Châu,  
TP. Đà Nẵng. Số ĐKXB 831-2023/CXBIPH/1-12/ĐaN. Số QĐXB 181/QĐ-ĐaN  
Nhà xuất bản Đà Nẵng cấp ngày 21/3/2023. Mã ISBN: 978-604-84-7195-8.  
In xong nộp lưu chiểu tháng 4/2023.